

BẢN TIN



Số 4 - Xuân 2015

Linh Hoa Tuệ Đàm

靈 華 慧 壇

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ XÂY DỰNG CHÁNH PHÚ HÒA
HOA VIÊN NGHĨA TRANG BÌNH DƯƠNG





Vĩnh Hằng Môn



Sân trời có đường kính 36m - Hoa viên nghĩa trang Bình Dương



◆ **Chịu trách nhiệm xuất bản:**
Thạc sĩ Nguyễn Văn Thiền

◆ **Ban biên tập**

- Lê Dân
- Lê Hưng VKD
- Nguyễn Hiền Triết
- Tạ Quang Minh
- Nguyễn Văn Anh
- Lê Tiến Dũng
- Võ Triết Phu

◆ **Trụ sở:**

Số 7 Ngõ Văn Trị, P.Phú Lợi,
TP.Thủ Dầu Một, Bình Dương
Tel : 0650 6336928
Fax: 0650 3543222
Email: linhhoatuedan@gmail.com

◆ **Giấy phép xuất bản**

- Số 01/GP/XBBT-STTTT của Sở Thông tin Truyền thông Bình Dương cấp ngày 26/03/2014
- Số lượng 3000 bản, khổ 19x27cm
- In tại công ty In & Giấy Nhật Tâm, 140 Đại lộ Bình Dương, phường Phú Hòa, Tp.Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương;
Tel: 0650.3832259 Fax: 0650.3838816
- In xong nộp lưu chiểu quý I năm 2015

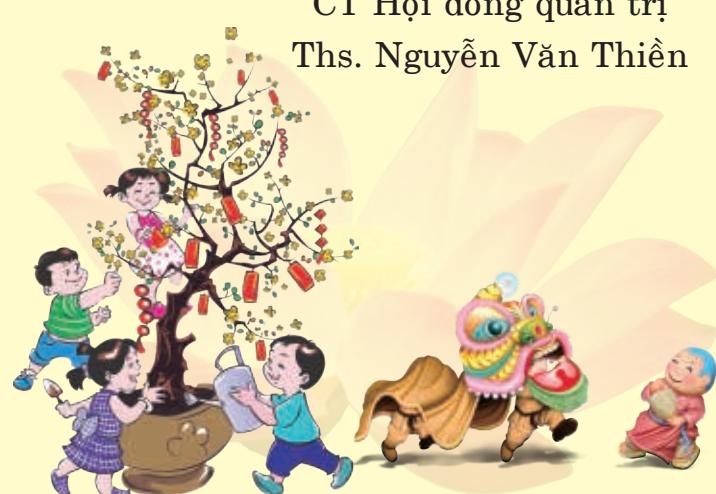
MỪNG ĐẢNG MỪNG XUÂN

Ai là công dân Việt nam, Ở bất cứ đâu,
Dù trên cương vị công tác nào, mỗi khi mùa xuân đến nghe tiếng hát: "Đảng cho ta mùa xuân đầy ước vọng. Một mùa xuân tươi trong ánh sáng khắp nơi nơi. Đảng đã mang về tuổi xuân cho nước non. Vang tiếng hát ca chan chứa niềm yêu đời"

Xuân Ất Mùi 2015 đã về trên quê hương chúng ta. Hội đồng quản trị, Ban giám đốc Công ty CP ĐT Xây Dựng Chánh Phú Hoà gửi lời chúc tốt đẹp mừng năm mới đến quý vị lãnh đạo tỉnh Bình Dương, các sở ban ngành, các cộng tác viên, độc giả, quý khách hàng, thân hữu lời chúc tết:

*Thiên tăng tuế nguyệt, nhân tăng thọ.
Hỷ mãn càn khôn, phúc mãn đường.*

Trân trọng
CT Hội đồng quản trị
Ths. Nguyễn Văn Thiền





BẢN TIN HOẠT ĐỘNG

Năm 2014 một năm Công ty CP Đầu tư Xây dựng Chánh Phú Hòa (Hoa viên Nghĩa trang Bình Dương) có thêm nỗ lực phục vụ khách hàng từ việc đầu tư xây dựng các công trình tâm linh đến tổ chức an táng và tổ chức đưa đón thân nhân đi lại thăm thân nhân đã an nghỉ tại Hoa viên Nghĩa trang Bình Dương.

✿ Tóm tắt tổng thể Hoa Viên Nghĩa Trang Bình Dương

Công ty CPĐT xây dựng Chánh Phú Hòa thực hiện dự án Hoa viên Nghĩa Trang Bình Dương từ năm 2006. Đây là mô hình nghĩa trang vừa đáp ứng được các yêu cầu xã hội, vừa thể hiện quan điểm xã hội hóa trong đầu tư vào các nghĩa trang.

Được sự hỗ trợ của lãnh đạo tỉnh, các cơ quan ban ngành của tỉnh Bình Dương và huyện Bến Cát cùng với sự nỗ lực, sáng tạo của nhà đầu tư, Ban lãnh đạo và toàn thể cán bộ công nhân viên công ty. Hoa viên Nghĩa Trang Bình Dương sau khi được đầu tư đã đem lại nhiều kết quả và thể hiện tính bền vững của mình. Việc kết hợp hài hòa giữa hai mục tiêu, mục tiêu xã hội (đối với người có công và người nghèo) và mục tiêu kinh tế từ đó có thể duy trì, phát triển nghĩa trang xứng đáng với yêu cầu phát triển của tỉnh Bình Dương và các vùng lân cận.

Khởi nguyên ý tưởng chủ đạo hình thành Hoa Viên Nghĩa Trang Bình Dương chính là hiển thị nghệ thuật phong thủy truyền thống Á Đông, bởi đây vừa là nét văn hóa bối cảnh không gian sống, vừa là khoa học

về qui hoạch bền vững môi trường hiện đại.

Hoa Viên Nghĩa Trang Bình Dương với diện tích 200ha, nơi đây có suối Ông Tề, suối Bông Trang ôm vòng trọn vẹn nghĩa trang, nên không gian tự nhiên của Hoa Viên Nghĩa Trang Bình Dương đã mang vóc dáng tứ cát một cây hoa Hướng Dương (quẻ Càn), mà các nụ hoa là các khu nghĩa trang thành phần, tất cả đều hướng về phía Tây Bắc (quẻ Càn trong hậu thiên bát quái đồ văn Vương khi xưa) hàm nghĩa : luôn tồn tại vươn tới Trời cao ! Các cành hoa hướng dương biểu tượng là các con đường trong Hoa Viên được thiết kế hội tụ nơi Vĩnh Hằng Môn, đồng thời các cuốn hoa hướng dương nhất nhì đều trùng phương vị với trục Thần Đạo, mang sắc thái của sự thịnh vượng và an bình.

Hoa Viên Nghĩa Trang Bình Dương kết hợp hài hòa các công trình mỹ thuật tâm linh với cảnh quan thiên nhiên, chính là dạng thức tâm nguyện “sự vĩnh hằng” của đạo lý ngũ nhân trong đời sống con người Việt Nam (Nhân - Lễ - Nghĩa - Trí - Tín). Toàn thể các khu mộ phần được bố cục không gian tâm linh

hòa quyện với không gian hoa cỏ thiên nhiên, tạo ra bầu không khí an nhiên, thanh thản vừa cho người quá cố vừa cho thân thuộc mỗi khi đến thăm viếng... Diện rộng của cây xanh và hoa cỏ đẹp các loại nơi đây giúp cho hệ sinh thái nơi đây trong lành thoảng mát, giải pháp này là bút pháp trong ý tưởng: tổ chức không gian quy hoạch - kiến trúc cảnh quan, làm chủ đạo lâu dài.



Bước chân của đàn hươu xào xác trên lá

* Về đầu tư:

1- Trong năm đã đưa vào sử dụng Linh Hoa Tuệ Đàm

+ Với năm ngọn núi có bốn linh vật Long, Lân, Quy, Phụng còn gọi là Ngũ Hành Sơn với chiều cao 32m. Tổng diện tích sàn trong lòng núi trên 5.000m² dùng làm nơi thờ phụng, nhà bảo tàng, nhà nguyện ... hội trường giới thiệu tiếp các đoàn khách.

+ Sân trời với đường kính 36m, cao 6m làm nơi tổ chức trai đàn cầu siêu hàng năm cho các vong linh sớm siêu thoát và nhiều công trình khác giá trị gần 100 tỷ đồng.

2- Tiếp tục chăm sóc sinh vật cảnh phục vụ thân nhân khách hàng đến tham quan, thưởng ngoạn.

3- Hoàn tất các hồ sơ cần thiết về tính pháp lý mà báo chí có nêu, UBND tỉnh quan tâm sâu sát chỉ đạo các sở ban ngành hỗ trợ quyết liệt.

* Về phục vụ khách hàng:

+ Nhân viên luôn cải tiến quy trình, thái độ phục vụ ngày càng chuyên nghiệp hơn.

+ Đài hóa thân hoàn vũ đã hỏa táng được 1565 ca.

+ Tổ chức an táng: trong năm Hoa viên Nghĩa trang Bình Dương tổ chức được 866 ca an táng từ giới nghèo nhất không tốn 1 đồng chi phí đến người có nhiều tiền. Đặc biệt trong năm đã tổ chức hỗ trợ an táng nhà văn Kiên Giang còn được gọi là soạn giả Hà Huy Hà, ông quê ở An Giang tuy nhiên sinh thời ông rất thân thiết với nhà văn Sơn Nam, tổ chức 01 năm ngày mất của nhạc sĩ Phạm Duy, 05 năm ngày mất của nhà văn Sơn Nam.

+ Tổ chức an táng, cải táng miễn phí 100% cho 07 Mẹ Việt Nam anh hùng, đến nay có 41 Cha, Mẹ Việt Nam anh hùng an nghỉ nơi Hoa viên Nghĩa trang Bình Dương được Công ty chăm sóc, nhang khói chu đáo mỗi ngày.

* Đưa đón khách hàng tham quan:

Trong năm, Công ty đã tổ chức đưa đón 4111 lượt những khách đến thăm viếng mộ người thân đã an nghỉ nơi đây.

+ Đón các đoàn khách tham quan 1600 lượt khách tham quan mua sanh phẩn.



+ Tiếp đón 05 đoàn khách đến từ các tỉnh như Phú Yên, Hà Tĩnh, Hà Nội, Kiên Giang... đến tham quan học tập mô hình kiến trúc quy hoạch Hoa viên Nghĩa trang.

Tóm lại Hoa viên Nghĩa trang Bình Dương rất vinh dự, tự hào là một nghĩa trang đi vào hoạt động có quy mô lớn hiện nay. Các công trình tâm linh độc đáo, đặc sắc, tôn nghiêm. Tuy là nghĩa trang nhưng lúc nào cũng có đầy sinh khí, rất nhiều người đến viếng thăm mộ phần người thân, lựa chọn vị trí để mua sanh phần trong không gian cảnh xanh tươi

được trồng tẩm độc đáo.

Hoa viên Nghĩa trang Bình Dương mang lại sự yên tâm cho thân nhân và những người chọn cho người thân yên nghỉ nơi đây bởi vì:

+ Vị trí đắc địa về phong thủy, trên có đồi núi, dưới có sông suối, bốn phía cây xanh cao vút che chở cho sự bình yên.

+ Trong bố cục từng khu, từng phần luôn coi trọng tính phong thủy, trong đầu tư xây dựng tạo không khí yên lành, bình an■

Ban biên tập

Dương thư hoa viên

Xuân Ất Mùi mừng Đảng



Tám lăm năm Đảng nở hoa
Lái con thuyền Đỏ vượt qua thác ghềnh
Trải qua hai cuộc chiến tranh
Thắng hai đế quốc để giành tự do
Giành độc lập, giành ám nô
Toàn dân ơn Đảng Bác Hồ muôn năm
Đảng ta như ánh trăng rằm
Sáng soi cuộc sống mùa xuân rạng ngời
Việt nam đất nước con người
Quyết tâm đổi mới cuộc đời sướng vui
Tưng bừng đón tết Ất mùi
Mừng xuân mừng Đảng đâm chồi nở hoa.

Nguyễn Sơn Bá

Như bản tin xuân:

Mùa Xuân — YÊU THƯƠNG...

Trần Quỳnh Như

Suối nguồn yêu thương khởi thủy từ lòng trắc ẩn. Có lẽ thế nên khi gặp những mảnh đời bất hạnh trong cuộc sống vốn bội bề này, họ đã giúp đỡ rất kịp thời. Đó cũng là cách làm của những tấm lòng nhân ái tại Công ty Cổ phần Đầu tư Xây dựng Chánh Phú Hòa. Từ đó, có những mầm sống hồi sinh. Từ đó, cuộc mưu sinh bớt nhọc nhằn và từ đó, có người đã yên tâm cho một lần "nằm xuống". Tôi gọi đó là mùa xuân yêu thương của cho và nhận.

* Bắp bệnh phận người:

Căn nhà của hai bà cháu quá nghèo nàn, không có vật dụng gì đáng giá. Mái nhà tole thủng lỗ chỗ nắng dội, mưa dột. Khi tôi đến thăm, bà Trần Thị Thực sống tại số nhà 157 đường Nguyễn Chí Thanh, phường Tương Bình Hiệp, TP.TDM nay đã 67 tuổi đã mất sức lao động đang ngồi canh đứa cháu. Bé Huỳnh Ngọc Thảo, 13 tuổi nhìn vẫn như đứa bé bởi em nói năng, đi đứng đều chậm chạp. “Đó là cháu tôi đã được Công ty Cổ phần Đầu tư Xây dựng Chánh



Bé Thảo vui vẻ khỏe mạnh sau ca mổ tim
(Ảnh bé Thảo bên bà ngoại)

Phú Hòa hỗ trợ chi phí mổ tim với gần 71 triệu đồng cách đây 5 tháng chứ trước đây nó còn thoi thóp dữ, nó bị bệnh tim bẩm sinh”- Bà Thực nói.

Đúng là cái khổ đến tận cùng với gia đình bà Thực. Bà có 4 đứa con, nghèo... đều hết luôn theo cách nói của bà! Nghèo còn gấp cái eo, cách



dây 6 năm, ba của bé Thảo bị tai nạn giao thông khi chở vợ đi công chuyện. Vụ tai nạn làm người chồng chết còn vợ là chị Lưu Thị Hiền bị thương nặng phải điều trị 4 tháng ở Bệnh viện Chợ Rẫy, TP.HCM. Tiếp đó 2 năm chị tập vật lý trị liệu miệt mài tại Bệnh viện Điều dưỡng- Phục hồi chức năng tỉnh mới đi lại được. Thoát chết nhưng chân bị tật nên chị làm không đủ nuôi 2 con, bé Thảo lại bị bệnh tim, ốm đau luôn. 3 mẹ con không có nhà tá túc nên chị Hiền và đứa con trai ở “ké” nhà em trai chị. Bé Thảo phải nhờ bà ngoại chăm nom. Thỉnh thoảng, khi chuyện trò cùng tôi, bà lại hỏi có ai giúp được cho mẹ con nó căn nhà nhỏ không con, khổ quá...

Lại một trường hợp thương tâm khác ở Thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang. Em Trung Thị Lành, sinh năm 2006 bị não úng thủy. Người mẹ nghèo đem con sang gửi hàng xóm để đi làm thuê kiếm sống và người hàng xóm cũng chẳng khá giả gì hơn. Cuộc sống của những người cơ cực này bấp bênh cùng con nước lớn ròng. Thế nên, có được 45 triệu đồng để phẫu thuật là cả một giấc mơ mà những phận người này không dám nghĩ đến. Để rồi sự hồi sinh sau ca mổ cho bé Lành cứ như là một phép màu.

Sự cô quạnh khi cuối đời là điều mà ai cũng... sợ! Thế nên, chuyện ông Bảy xích lô tuổi đã 90, không vợ con, không gia đình được cứu mang là một câu chuyện về sự đùm bọc, bác ái dành cho nhau. Cũng từ tình thương mến này mà nhạc sĩ Nguyễn Văn Tý có lần tâm sự với người viết: “Không có gì buồn bằng khi cuối đời mà cô độc con ạ. Con cái có cuộc sống riêng và ở xa nên chú thường hay nằm một mình đối diện với bức tường. Đời nghệ sĩ một thời oanh liệt lắm, hào hoa lắm nhưng tuổi già, sự khó khăn vất vả tìm đến làm cho mình tổn thương thật sự. Người nghệ sĩ lại nhạy cảm hơn, sống trọng tình nghĩa nên càng khổ đau gấp nhiều lần. Bạn bè bạn

quá không đến được cũng buồn, ca sĩ hát hoài và nổi tiếng với nhạc của mình không đến thăm cũng tủi thân. Khi nhận ra những hào quang của tuổi trẻ, dư âm của tình yêu không còn nữa lại càng luyến tiếc. Có khi chỉ biết khóc thôi...”

* Từ lòng trắc ẩn muôn được cứu mang...

Điều đáng trân quý là trong cuộc sống này vẫn còn nhiều tấm lòng tốt đã mở ra và mở ra kịp thời, đúng lúc người khó khăn cần đến họ nhất. Bằng cách này hay cách khác, từ báo chí, từ những cuộc gặp như là cái duyên giữa người với người mà những số phận bất hạnh đã được chia sẻ. Ông Nguyễn Văn Thiền, Chủ tịch Hội đồng Quản trị Công ty Cổ phần Đầu tư Xây dựng Chánh Phú Hòa là một người như thế. “Tôi đi vào đời thường, đến với mảnh đời thật sự bất hạnh để giúp đỡ họ. Không phải làm thiện nguyện để đánh bóng hình ảnh, để quảng bá trên truyền thông, tôi làm bởi sự xúc động thật sự của mình trước từng con người đang khó khăn, cần giúp đỡ”. Ông chia

sé. Lòng trắc ẩn này đây cũng khiến ông và anh em ở công ty đồng lòng ủng hộ các trường hợp bị sập hầm ở Lâm Đồng. Ông muốn những người chết hụt này có cuộc sống đầy đủ hơn, an toàn hơn.

Biết trắc ẩn, có lòng nhân nên ông mới hiểu được nghệ sĩ thường sống phóng khoáng, yêu và phụng sự cái hay cái đẹp chứ ít khi nghĩ đến công danh, sự nghiệp và họ thường nghèo, cô độc khi về già. Hiểu và đồng cảm đến thế nên ông mới mượn một câu của nhạc sĩ cố Thanh Bình (mới mất năm 2014 trong cảnh nghèo khó) “Có còn lại chặng dư âm thôi” trong bài “Tình lỡ” để nói về đời nghệ sĩ. Hiểu nên ông mới hỗ trợ gạo, mắm muối... cho Hội Ái hữu nghệ sĩ TP.HCM hàng tháng 7,5 triệu đồng. Đó cũng là cách làm “ấm lòng” những người đã cống hiến công sức cho nghệ thuật. Như ông Thiền tâm sự là “những người kéo phông màn, giặt quần áo hay... cầm cờ chạy vô chạy ra sân khấu thu nhập có bao nhiêu đâu, đời họ mong manh, bấp bênh như vai



Đường nghệ sĩ - Hoa viên Nghĩa trang Bình Dương

diễn vậy”. Và cũng đồng cảm, nể phục tài năng của nghệ sĩ nghèo nên ông cùng mọi người trong công ty quyết định tặng huyệt mộ cho những người có công với nghệ thuật, làm đẹp cuộc đời nhưng đời họ chẳng mấy... đẹp! Những nghệ sĩ đó được “sum vầy, đàm đạo” cùng nhau như nhà văn Sơn Nam, soạn giả Nhị Kiều, Nghệ sĩ ưu tú Tư Còn, nghệ sĩ Hồ Kiếng... tại Hoa viên Nghĩa trang Bình Dương. Không phải đến sau này công tác thiện nguyện, an sinh xã hội mới được Công ty Cổ phần Đầu tư Xây dựng Chánh Phú Hòa quan tâm thực hiện mà ngay những ngày đầu mới thành lập công ty, công tác này đã được thực hiện bài bản và đúng đối tượng. Hàng năm, công ty dành nhiều khoảng kinh phí cho những chương trình từ thiện ý nghĩa như: lo viện phí cho bệnh nhân nghèo mắc bệnh nan y; tặng học bổng khuyến học cho trẻ em nghèo vượt khó; Tết vì người nghèo; thăm tặng quà đồng bào gặp thiên tai; chăm lo cho gia đình chính sách... Và tết này, chương trình “Xuân yêu thương” sẽ đến với bà con, chiến sĩ vùng biên giới. “Đến với những người còn thiếu nước, thiếu gạo, đến để chia sẻ với họ chút quà xuân là việc làm ý nghĩa mà chúng tôi thường tổ chức vào những ngày giáp tết hàng năm với bà con vùng biên ở Bình Phước. Năm nay chúng tôi sẽ tiếp tục thực hiện. Đó, nhẹ nhàng như thế thôi để người cho, người



Nghệ sĩ ưu tú- đạo diễn Lê Dân nói về phim “Cội nguồn” tại Linh Hoa Tuệ Đà - Hoa Viên Nghĩa Trang Bình Dương (nhân ngày Nhà giáo Việt Nam 20-11-2014)

nhận đều cảm thấy ấm lòng, thấy cuộc đời này vẫn còn nhiều lấm tình yêu thương con người dành cho nhau!”. Ông Thiền chia sẻ thêm.

* Gặp đạo diễn “Loan mắt nhung”:

Nghệ sĩ ưu tú- đạo diễn Lê Dân đã có những ngày điều trị tại Bệnh viện Y học Cổ truyền tỉnh. Ông vẫn miệt mài làm việc bên cái laptop. Hỏi chú làm gì, ông nói: “Tôi đang viết hồi ký. Nhớ đến đâu viết đến đó bởi đã 86 tuổi rồi. Ông trời cho khỏe lúc nào làm việc lúc đó”. Thủ đọc những trang viết đầu tiên, tôi nhận thấy ông là một người cực kỳ khiêm tốn. Ông viết mở đầu như sau: **“Ta như hạt cát nổi trôi/ Mai phiêu du giữa biển đời mênh mông”** và ông ví ông như hạt cát bình thường, may mắn kết bạn với những “hạt cát lung linh” khác để rồi đồng hành qua gian khổ, vui buồn có nhau nhưng tất cả đều chung mong muốn là đem hạnh phúc cho đời. Ông nói, tôi được lãnh đạo Công ty cổ phần Chánh Phú Hòa thương mến nên họ tạo điều kiện về chữa bệnh ở đây. Thật là quý hóa vô cùng!

Có lẽ ông nói về những ngày tháng cùng ê-kíp làm phim đi khắp đó đây để sống hết mình với nghệ thuật thứ 7. “Học trò tôi nhiều người

thành danh, thành tài. Trò là Nghệ sĩ nhân dân, trò giỏi hơn thầy ấy chứ nhưng tôi không buồn mà vui vì điều này, vì mình đã có những thế hệ sau giỏi giang, biết lao động, cống hiến cho nghệ thuật, cho cuộc đời này”. Rồi ông lần giờ những bức ảnh kỷ niệm khi làm bộ phim “Những bức thư từ Sơn Mỹ” (năm 2010). Bộ phim dẫn dắt cho người xem những bức thư của viên Trung úy Mỹ được viết trên mảnh đất đẫm máu những người dân vô tội ở Sơn Mỹ gửi về cho vợ cũng như sức sống mãnh liệt của người dân nơi đây. Phim này đã được dự Liên hoan phim quốc tế Canes tại Pháp. Ông còn nói về bộ phim “Cội nguồn” với cốt truyện là cuộc sống của một gia đình giáo viên dù khó khăn vất vả trong cuộc sống nhưng vẫn giữ được nếp sống, giữ được nghề trồng người dù có lúc tưởng như rất bấp bênh...

Kể chuyện say sưa về những bộ phim nổi tiếng một thời như: Hồi chuông Thiên Mụ, Loan mắt nhung, Xương rồng đen, Người con gái đất

đỗ... nhưng khi nhắc đến người vợ quá cố, ông lại khóc: “Bà nhà tôi mất mới đầu năm nay làm tôi suy sụp tinh thần và thể chất thật nhiều so với trước đây. Hai con trai và cháu nội đều ở nước ngoài. May mắn tôi có nhiều người bạn tốt và học trò luôn bên mình”...

Trở lại với “cái duyên” của ông với Bình Dương, ông chân tình: “Tôi tình cờ biết được thông tin Hoa viên nghĩa trang Chánh Phú Hòa ở Bình Dương qua mạng. Sau đó tôi gửi thư cho ông Nguyễn Văn Thiền, Tổng Giám đốc Công ty TNHH MTV Cấp thoát nước - Môi trường



*Nghệ sĩ ưu tú- đạo diễn
Lê Dân tại Bệnh viện Y học
Cổ truyền tỉnh*

Bình Dương nói lên nguyện vọng của mình sau này được... về với Hoa viên nghĩa trang Chánh Phú Hòa. Tôi viết thư vì ngưỡng mộ việc làm của ông ấy không những cho người đang sống mà cho người đã khuất, nhất là với văn nghệ sĩ. Thế là một tuần sau, nhân viên của công ty đã đến nhà tôi, ghi nhận tôi được danh hiệu gì, bao nhiêu thành tích, đóng góp gì cho đất nước... Từ đó, tôi được ông Thiền cũng như các cán bộ khác của công ty rất quan tâm. Một điều nữa mà tôi quý là ở Bình Dương tôi có người bạn là ông Lê Hưng VKD, từng học chung trường Petrus Ký Sài Gòn. Bà nhà tôi và bà Vương Kim Dung vợ ông Hưng lại học chung trường Gia Long. Thế là tôi có mối duyên gắn kết với Bình Dương”.

Chỉ nói về những “bệnh người già” như tiểu đường, cao huyết áp... một lúc, ông lại quay về với những dự án phim sắp tới. “Tôi vẫn làm và khi không đủ sức, sẽ có học trò tôi tiếp sức”- ông cười, vẫn là nụ cười hồn hậu...

* Và “Dư âm” còn mãi...

Trước đó, tôi từng được gặp nhạc sĩ Nguyễn Văn Tý cũng ở Bệnh viện Y học Cổ truyền tỉnh. Mến mộ người NS tài hoa với nhiều tác phẩm vang bóng một thời nên những ngày này đã có nhiều người tìm đến bệnh viện thăm ông. Chị Phương (người giúp việc cho ông) đến từ Đồng Tháp cho biết: “Trừ những lúc quên lẵng hay bức dọc chuyện gì đó còn lại cụ Tý rất hiền, vui vẻ nữa”. Những lúc không phải theo trị bệnh bằng phương pháp vật lý trị liệu hay châm cứu, NS Nguyễn Văn Tý “nghe lại” nhạc của mình. Tất cả được ghi vào chiếc USB và cứ thế, những bài hát mà NS viết như “Mẹ yêu con”, “Em đi làm tín dụng”, “Chim hót trên đồng Đay”... thong thả với âm hưởng dân ca như.. ru người NS đã vào tuổi “cửu thập” này lim dim mắt, nhìn về nơi xa xa trong một khung cảnh bình yên...



NS Nguyễn Văn Tý (bìa phải) rất vui khi được ông Lê Hưng tặng mấy tập nhạc: "Nhạc sĩ Nguyễn Văn Tý và những dư âm còn lại" để ông tặng những người mến mộ

Để có cơ duyên đưa NS Nguyễn Văn Tý về chữa bệnh đó là tình bạn của ông cùng ông Lê Hưng, nguyên Phó Giám đốc Bệnh viện Y học cổ truyền Bình Dương. NS Nguyễn Văn Tý kể: "Tôi quen ông Hưng lâu lăm rồi và tôi rất quý người bạn này. Đó là hồi tôi về Hưng Yên viết bài **Chim hót trên đồng Day, Bài ca 5 tấn...** Trước, tôi chữa bệnh ở TP.HCM nhưng nghĩ bệnh mình cần chữa Đông y thì tốt hơn nên tôi về đây. Người thân của tôi cũng ủng hộ cách này và tôi mong mình được các bác sĩ ở đây chữa bệnh tận tình để cái chân bên trái này mạnh hơn chút, tự đi đứng được"...

Ông cũng bày tỏ sự hài lòng và cảm ơn 2 người "mến mộ" nhạc của ông, thương và giúp đỡ ông chữa bệnh. Đó là Giám đốc Công ty TNHH Một thành viên Cấp thoát nước Bình Dương Nguyễn Văn Thiền và Giám đốc Bệnh viện Y học cổ truyền Bình Dương Nguyễn Văn Đức. Theo NS Nguyễn Văn Tý thì ngoài việc được chữa bệnh, nằm viện miễn phí, được lo cơm nước thì ông còn được "chế độ ưu tiên" là có người chăm sóc

riêng. Lương hàng tháng của chị Phương (4 triệu đồng/ tháng) cũng được "trả giùm" nên ông rất yên tâm khi chữa bệnh, nghỉ dưỡng ở đây. Lịch trình chữa bệnh cho NS Nguyễn Văn Tý từ thứ 2 đến thứ 6 hàng tuần và thứ 7, chủ nhật ông lại trở về nhà ở Q.1, TP.HCM. Theo các bác sĩ thì "tinh thần hợp tác" của "bệnh nhân đặc biệt" này rất tốt và hiện buổi sáng ông châm cứu, chiều điều trị bằng phương pháp vật lý trị liệu. Thuốc men thì có chị Phương lo "ghi nhớ" và đưa cho NS uống từng lần một trong ngày...

NS Nguyễn Văn Tý rất minh mẫn khi nói về những tác phẩm của mình. Ông nói không sai một bài nào và nhớ từng "hoàn cảnh sáng tác" của tác phẩm như hồi ở Hưng Yên, Đà Nẵng, Quảng Nam, về Tiền Giang, Kiên Giang hay kỷ niệm khi viết "Dáng đứng Bến Tre"... Và, khi ông nói về bài "Dư âm" sống mãi cùng năm tháng thì ông như sống lại với tình yêu thanh xuân một thuở, một tình yêu ngọt ngào, sâu lắng và theo ông suốt cả cuộc đời...

Niềm mong mỏi lớn nhất của ông là sức khỏe tốt hơn, đi lại được để còn “cùng bạn bè chuyện trò, hàn huyên chúc ngõi nhà thế này buồn lắm”...

*Ngày xuân nói chuyện tình thầy trò...

“Mồng một té̄t cha, mồng hai té̄t mẹ, mồng ba té̄t thầy”- từ ngày xưa, ông bà ta đã dạy như thế. Sau lễ nghĩa với cha mẹ là đến người thầy kính mến đã dùu dắt, dạy dỗ chúng ta trở thành con người tốt trong xã hội.

Ngày té̄t hàng năm, tôi thường đến chúc té̄t ông - thầy thuốc, nhà giáo ưu tú Lê Hưng VKD. Trong tiết trời mát lành của những ngày đầu năm, bên tách trà đậm đà, ấm nóng, ông vui vẻ giới thiệu về hai chậu mai “bất di bất dịch” của học trò cũ. Nói “bất di bất dịch” là bởi, mỗi năm, cây mai của tình thầy trò vẫn rộ hoa dịp té̄t, vẫn được đặt đúng vị trí đó. Tất cả nói lên một chữ tình thầy trò thật thơ thảo, quý hóa mà ông nói rằng đó là hạnh phúc nhất trong nghề trồng người bởi dù làm gì, có thành đạt, có chức quyền học trò vẫn nhớ về ông.



Vốn là người kiệm lời, ông chỉ giới thiệu ngắn gọn về “chủ nhân” đến tặng hai cây mai là 2 người “học trò cũ” (NMG và Nguyễn Văn Thiền). Ông từng dạy học ở Trường Bồ Đề, Trung học Nông Lâm Súc (nay là trường Đại học Thủy Lợi). Học trò của ông giờ có công danh, sự nghiệp vững vàng nhưng vẫn luôn quý trọng người thầy năm xưa. Đó là tấm lòng tri ân thật quý giá mà con người luôn cần dành cho nhau. Những chậu mai vàng rực rõ trước sân đủ nói lên tình nghĩa thầy trò cao quý mà bất cứ thời đại nào cũng cần được tôn vinh.

Ông Lê Hưng VKD còn kể thêm về nhiều học trò cũ rất thành đạt của mình thỉnh thoảng vẫn ghé nhà chơi và ngày té̄t vẫn đến thăm, chúc té̄t gia đình ông. Tấm lòng và những nghĩa cử của người biết tri ân luôn khiến cho ai đã từng làm nhà giáo sẽ thấy thật ấm lòng, vui sướng khi nghĩ về quãng thời gian đã qua của mình.

Tình cảm thầy trò mãi vẫn là tình cảm đẹp đẽ, đáng nâng niu bởi nó gắn bó với chúng ta cả một quãng đời thật thơ mộng, khi tuổi đời còn “ăn chưa no, lo chưa tới”. Và cứ thế, ngày xuân, mọi người lại “đi té̄t thầy” bằng những món quà thật ý nghĩa như những chậu mai vàng để ngày xuân thêm ngát hương...■



Tết vẫn vui ngay Tết:

TÁO QUÂN

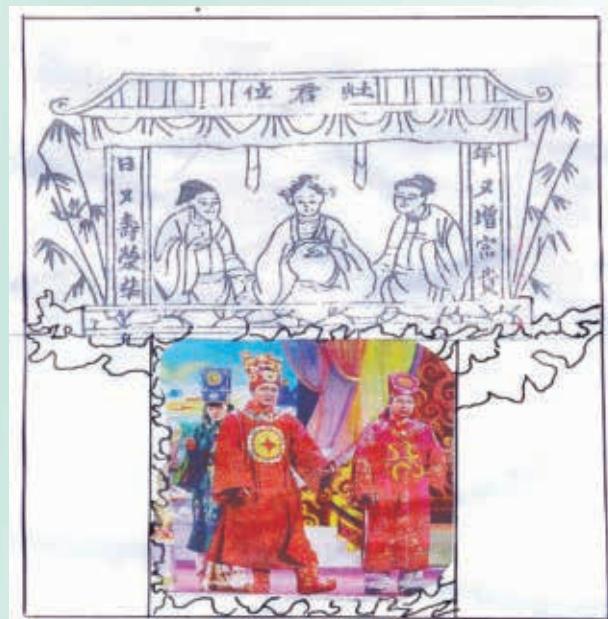
VUA BẾP MỌI NHÀ

Lê Hưng VKD

Năm hết Tết đến, mọi người đều như có thói quen nhớ và nhắc nhau cúng “vua bếp” vào ngày 23 tháng chạp; người miền nam gọi vua bếp là **Táo Công**, còn người miền bắc gọi là **Táo Quân** Theo Hán Việt Từ Điển của cố học giả Đào Duy Anh, thì ý nghĩa các từ vựng nêu trên như sau:

- **Táo**: bếp nấu ăn
- **Công**: người tôn trọng công bằng, không tư vị với ai...
- **Quân**: người cùng vai vế xứng hô với nhau, cũng là bạn thân gọi nhau...

Theo cụ đồng y sĩ Đầu Sơn (Lê Lã Sảng) năm xưa kể lại cho con cháu: việc thờ cúng ông Táo bắt nguồn từ luật tục thờ “ngũ tự linh thần”: Môn - Hộ - Tĩnh - Trung vị Khu – Táo (tức thần **giữ cửa**, thần **giữ nhà**, thần **giữ giếng**, thần **giữ chính giữa nhà** và thần **giữ bếp**) do các vua thời phong kiến đặt ra để thần dân làm theo. Trong thực tế cuộc sống xã hội, tục lệ **cúng thần bếp** được đồng đảo người đời áp dụng hơn cả. Lý do chính vì gia chủ hàng ngày đều phải ra vào bếp, mọi sinh hoạt trong nhà



thần bếp biết rõ cả ! Mong được lòng **vua bếp** (táo quân, táo công), người ta ưu tiên lễ cúng thần bếp nhiều hơn các vị thần kia, và hy vọng cuối năm Táo quân về TRỜI tấu trình thuận lợi cho gia đình mình! Từ đây trong văn hóa dân gian đã phát sinh khá nhiều câu chuyện vui - lạ về sự tích **ông Táo - bà Táo** ...

1/ Chuyện tình tay ba “một Bà hai Ông”:

*Tình yêu thần Táo đậm đà
Thế gian hiếm có: một **Bà hai Ông**
(thơ VKD)*



Mỗi tình này được cụ lang Đầu Sơn (dòng họ Lê - Lã tỉnh Hưng Yên) lý giải theo kỳ thư Kinh Dịch (bộ sách triết học cổ đại của người Trung Hoa, bàn luận về sự vận động của 8 hiện tượng thiên nhiên: nước, lửa, trời cao, đất thấp, sấm chớp, giông gió, núi đồi, đầm vũng ... các sách xưa gọi là “bát quái”....) Người trí thức nho học đã ký hiệu hóa tất cả 8 quái (còn gọi là 8 quẻ) nêu trên bằng các nét vẽ ngang: một vạch dài là ĐƯƠNG, hai vạch ngắn là ÂM; nên nhớ triết thuyết Âm Dương - Ngũ Hành trong Kinh Dịch chỉ là lý luận về mối quan hệ CHO&NHẬN luôn luôn diễn ra, để làm mới hơn mọi sự vật; khái niệm Dương là CHO RA, khái niệm Âm là NHẬN VÀO. Vì quẻ Ly (hiện tượng lửa) có ký hiệu nhị phân Âm Dương như sau:

— — — —	Dương
— — — —	Âm
— — — —	Dương

Bếp nấu ăn thì thường xuyên có khói có lửa, vậy quẻ Ly là tượng hình thần bếp (Táo công), gồm phần âm ở chính giữa, còn phía trên và phía dưới đều là phần dương. Miền bắc nước ta tạo cấu trúc lò bếp (gọi là “**ông đầu rau**”) gồm 3 hòn đất nung (cao khoảng >20cm) có chân đế lớn, phía trên có mấu cong; hòn đất giữa đặt ở phía trong (gọi là “đầu rau cái”, đánh dấu bằng một lỗ khoét sâu - nhỏ tượng trưng phồn thực “**sinh thực khí**” Táo Bà), hai hòn đất còn lại ở hai bên phía trước (gọi là “đầu rau đực”, biểu tượng hai Táo Ông). Sang thế kỷ 20, dân ta cách điệu **bếp quẻ ly** (3 đầu rau) bằng **bếp kiềng**, là dụng cụ **hình cánh cung** đúc bằng gang (hoặc sắt) có 3 chân trụ vững vàng:

*Dù ai nói ngả nói nghiêng
Lòng ta vẫn vững như kiềng ba chân*

(Tố Hữu - 1954)

Chuyện tình tay ba”1 bà 2 ông” đại lược theo thuyết gia đình **mẫu hệ** cổ đại (phụ nữ có cùng lúc nhiều chồng) như sau:

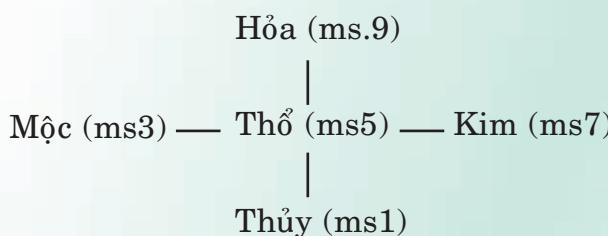
- Táo **Bà** yêu cả hai táo **Ông**; vì ghen tuông thường tình: táo **Ông 1** châm lửa đốt đống rơm là nơi táo **Ông 2** đang ngủ say (mưu đồ độc quyền chiếm hữu tình yêu của **táo Bà**!); táo **Ông 2** rên la cầu cứu: **táo Bà** lao vào lửa cứu táo **Ông 2**, tiếp theo là táo **Ông 1** cũng nhảy vào lửa cứu **táo Bà** Kết quả bi thảm: cả 3



người đều chết cháy (trong đống rơm lửa yêu & ghen !)

2/ Sư tích Táo quân chầu trời chọn ngày 23 tháng chạp:

Kinh Dịch là bộ sách luận thuyết về quan hệ CHO & NHẬN luôn tồn tại trong bản chất mọi sự vật (được khai quát hóa như 2 phạm trù cơ bản cho mọi sự sống sinh vật, người xưa gọi là Dương & Âm), thế nên quá trình vận động **Cho - Nhận** (tức Dương & ÂM) cũng phải theo 5 qui phạm được mã số hóa (**luật ngũ hành**: kim - thủy - mộc - hỏa - thổ), trong đó mã số của hành Thổ là mã số trung tâm-mã số có thế lực quản lý kết nối (bonding) các mã số của 4 hành còn lại - theo bát quái đồ hậu thiêng Văn Vương:



Mỗi tháng âm lịch có 29 hoặc 30 ngày, thì các ngày có **mã số trung tâm** hành Thổ (hàm ý là **ngày tốt đẹp** cho mọi việc) chỉ có 3 ngày:

- Ngày mồng 5
- Ngày 14 (vì $1 + 4 = 5$)
- Ngày 23 (vì $2 + 3 = 5$)

Và do đó các vua chúa phong kiến ngày xưa muốn độc quyền sử dụng 3 ngày nêu trên, bằng cách truyền thông tâm lý đến thần dân câu **ca dao bi quan**: mồng năm, mười bốn,

hăm ba/đi chơi cũng lỗ nữa là đi buôn! Riêng “**Táo quân**” là đặc phái viên thường trú của nhà Trời, nên được phép chọn các ngày đẹp trong tháng chạp (12 âm lịch) hàng năm (tức các ngày 5, 14, 23) để về chầu Trời “báo cáo tổng kết” mọi hoạt động của gia chủ (mà **Táo quân** được phân nhiệm quản lý); do đó các nhà Táo chọn ngày 23 tháng chạp là hợp lý hơn cả: **ngày đẹp** cuối cùng của mỗi năm!

Cụ đông y sĩ ĐẤU SƠN cũng cho biết thêm: các hộ kinh doanh thuộc gia tộc Lê Lã - Hưng Yên xưa (thế kỷ 19 & 20) thực tế áp dụng ... (tích cực hơn) trong việc chọn ngày ĐẸP, đó là:

*Ngày 5, mười 4, hăm 3,
Chơi không vãn Lãi, nữa là đi buôn
...*

Điều này hàm nghĩa: nếu ám ảnh né tránh các ngày âm lịch 5 – 14 – 23 (như nhiều người đã ngộ nhận bấy lâu nay) trong giao dịch là thiệt thời và mất đi cơ hội “**tâm linh Cát nhặt**”, chọn ngày **hanh thông** cho mình...

Chú thích (nguồn sách tham khảo):

- Nghiêm lý phong hoà - thuỷ tú / NXB. Tổng Hợp tp.HCM – 2007
- Dịch lý & phong thuỷ / NXB. Đồng Nai – 2012
- Biết mình - hiểu người, hài hòa cuộc sống / NXB. Tổng Hợp tp.HCM – 2012

Đường thơ hoa viên

Chiều Xuân ở Hoa viên nghĩa trang Bình Dương



Hoa viên nhộn nhịp buổi chiều xuân
Nỗi nức người đi viếng mộ phần
Cánh vật tuyệt vời lòng kính cẩn
Tâm hồn khoan khoái dạ bâng khuâng
Về miền tiên giới xa tri kỷ
Ở cõi tục phàm nhớ cố nhân
Chánh Phú Hòa bình an gởi phận
Khi ta vĩnh biệt chốn dương trần

Vinh Xuyên



Đông đảo bà con tảo mộ khi xuân về trên Hoa Viên Nghĩa Trang Bình Dương
làm cho cảnh sắc nơi đây thêm xinh tươi, vui vẻ.



Nhà văn:

Noi Gói Giác Ngàn Thủ

VĨNH XUYÊN

Tôi có dịp đến hoa viên nghĩa trang Bình Dương hai lần. Lần thứ nhất tôi đi cùng những người bạn nhân ngày giỗ lần năm của nhà văn Sơn Nam. Lần thứ hai tôi đi cùng các bạn cao tuổi ưu tú tỉnh Bình Dương, được ban giám đốc hoa viên nghĩa trang mời tham quan.

Hai lần đến hoa viên nghĩa trang Bình Dương là hai lần tôi thật sự cảm kích. Thứ nhất tôi nhận thấy mồ mả ở đây được chăm sóc chu đáo. Thứ hai là tôi nghĩ: “Rồi đây mình cũng sẽ về với ngôi nhà vĩnh hằng này”

Thật vậy ban giám đốc hoa viên nghĩa trang Bình Dương đã tạo “một cõi đi về” – “một nơi bình an” như một sân vườn nhà cho những người quá cố về nơi đất mẹ, về cõi vĩnh hằng, ngàn thu vĩnh biệt.

Có đi đến đây chúng tôi mới thấy được tầm nhìn sâu sắc của người sáng lập hoa viên nghĩa trang này. Với tốc độ đô thị hóa, công nghiệp hóa, hiện đại hóa và với diện tích rộng 200 hécta theo hướng phong thủy, Linh Hoa Tuệ Đà có trục Minh đường,

Huyền vũ, Tay Long, Tay Hồ đúng hướng thích hợp tâm linh và tập tục của người xưa, tín ngưỡng của tổ tiên chúng ta. Nghĩa trang hôm nay không còn là một nơi lạnh lẽo, u buồn mà là nơi đẹp đẽ vô cùng. Từ đó thân nhân mỗi lần thăm viếng mộ phần cảm thấy ấm áp gần gũi để tao ngộ giữa người thân và người đã khuất.

Còn gì tuyệt vời hơn và ý nghĩa hơn như có nhà thơ đã đề cập về người đã khuất:

*“Thảnh thoι giác diệp dang chờ sǎn
Vui cảnh thần tiên dệt mộng vàng”*

Và được biết, mong muốn của người sáng lập và các cộng sự đang còn nhiều để công trình kiến trúc tâm linh ngày càng hoàn thiện hơn và chu đáo hơn.

Tôi hiện sống cảnh “mồ côi vợ” ngót chục năm nay. Vợ tôi đi trước nên được mồ yên mả đẹp ở nghĩa trang họ tộc Trần của chúng tôi. Khi chôn cất vợ tôi thì các con tôi cũng dành sẵn chỗ cho tôi sau này nằm cạnh mẹ của chúng. Tôi thầm cảm ơn

trời đất, tổ tiên đã cho tôi có được hai đứa con hiếu thuận.

Sau hai lần đến hoa viên nghĩa trang Bình Dương về, tôi bộc bạch ý định khi tôi qua đời, sẽ an tang ở hoa viên nghĩa trang Bình Dương thì các con tôi chung hững.

- Ba à, nhà mình có nghĩa trang họ tộc, mẹ tựi con đã nằm ở đó rồi. Sao ba muốn về nghĩa trang Bình Dương nằm một mình vậy ba?

Tôi ôn tồn giải thích cho các con tôi. Lý do vì sao mà tôi chọn hoa viên nghĩa trang Bình Dương để làm nơi an nghỉ cuối cùng:

Các con à, bây giờ Bình Dương ta đã lên thành phố, xã Tân Định của mình cũng đã lên phường. Mai

mốt đây đất chật, người đông, những nghĩa trang nhỏ bé lẩn lộn trong khu dân cư có thể giải tỏa. Ba nói vậy là các con đã hiểu ý ba rồi phải hôn? Còn chuyện các con muốn ba và mẹ các con được ở bên nhau thì khi chôn cất ba, các con chỉ cần khấn vái linh hồn của mẹ các con về ở chung nhà mồ với ba tại hoa viên nghĩa trang Bình Dương là mẹ các con sẽ về liền, người chết vẫn còn sống bằng linh hồn đó các con.

Như dòng nước nghẽn được khai thông, các con tôi ủng hộ ý muốn của tôi liền. Chúng còn bàn nhau là nếu giá đất mộ ở nghĩa trang mà hợp với túi tiền, thì chúng sẽ mua một khu mộ gia đình để sau này chúng được nằm cạnh với mẹ cha./.



Đồi Tâm Linh - Hoa Viên Nghĩa Trang Bình Dương. Từ đỉnh đồi du khách có thể phóng tầm nhìn bao quát toàn cảnh tuyệt đẹp khu gia đình

TÔI ĐÃ CHỌN

Nguyễn Thị Hương

Vào một ngày mùa thu đẹp trời, Ban Giám đốc hoa viên nghĩa trang Bình Dương mời những người già chúng tôi đến tham quan nghĩa trang.

Đúng 7 giờ sáng, chúng tôi tập trung đông đủ ở khối vận thị xã Bến Cát và xe của hoa viên vừa đến để đón chúng tôi đi. Khi xe lăn bánh thì các bạn già chúng tôi bắt đầu bàn tán với nhau chuyện “mình về thăm nhà mình”

Tôi vừa chú ý quan sát những nét mặt tươi vui của mọi người, vừa lắng nghe câu chuyện mà xưa nay chúng tôi ít có ai quan tâm tới. Tuổi chúng tôi dù đã cao, nhưng chúng tôi còn đi sinh hoạt hội văn thơ, giao lưu cùng bạn bè. Chúng tôi còn tập dưỡng sinh và dẫn nhau đi thi đấu với đội bạn, chúng tôi còn ca múa í ơi vui nhộn lấm vạy nên quên nghĩ đến cái ngày mình nhắm mắt lìa đời...

Câu chuyện đang rôm rả thì cổng hoa viên nghĩa trang Bình Dương hiện ra trước mắt kia rồi. Không khí như bị dồn nén lại, mọi người lặng thinh. Trong giây phút im lặng, lòng tôi bỗng dâng tràn một cảm giác thân thương kỳ lạ, nghe như có vật gì



đó nghèn nghẹn chen ngang cổ họng. Tôi thầm nghĩ: “Đúng, là cổng nhà mình”

Sau khi được ban giám đốc hoa viên nghĩa trang Bình Dương đón tiếp niềm nở, những người già chúng tôi và ban giám đốc đã giao lưu với nhau bằng một cuộc hội thảo ngắn. Rồi chúng tôi được xe đưa đi thăm giáp một vòng nghĩa trang. Cô hướng dẫn viên giới thiệu rành rọt từng chi tiết nhỏ về những khu mộ. Chúng tôi còn được chụp ảnh lưu niệm ở tượng đài Bà Mẹ Việt Nam anh hùng. Đến trưa, chúng tôi được ban giám đốc nghĩa trang thiết đãi một bữa ăn hết sức thịnh soạn. Chúng tôi còn giao lưu ca hát, ngâm thơ vui vẻ cho đến lúc lên xe ra về. Các bạn già của tôi ai nấy cũng đều hả hê lấm.

Thấy tôi đi chơi về lại rất vui, con gái tôi mừng rõ hỏi han đùa thứ. Nó hỏi tôi có chọn chỗ nào để nằm chưa để nó lo mua “Sổ đỏ” cho yên tâm. Tôi nghe con gái nói vậy mà thương nó quá. Tôi vội quay mặt đi cố giấu những giọt nước mắt, rồi điềm nhiên nói với con gái: “Ở nghĩa trang có cả nhà thiêu – mẹ đã chọn nhà thiêu rồi”

Con gái tôi sững lại nhìn mẹ một hồi lâu – mắt nó rân rấn nước rồi thảng thốt hỏi: “Sao mẹ lại chọn nhà thiêu?”

Tôi trả lời con gái tôi bằng giọng nói chậm rãi và thái độ hết sức bình

thản: “Mẹ nghe nghĩa trang qui hoạch tới 200 hecta đất, thật là một diện tích khổng lồ cho người chết. Thêm một nấm mồ cũng làm thêm chật chội cho người sống. Mẹ muốn khi mẹ qua đời, thì xác thân này thành tro bụi để làm tươi tốt cho cỏ cây, vậy là mẹ mãn nguyện lắm rồi.

Con gái tôi nghẹn ngào”

- Mẹ

Tôi đứng vững, dứt khoát nói với con:

- Chuyện bình thường chớ có gì mà phải day dứt vậy con? Nhớ đừng làm trái ý muốn của mẹ đó./.

Đường thơ hoa viên



Chọn nơi lý tưởng

Danh tiếng nghĩa trang Chánh Phú Hòa
Là nơi tọa lạc tráng lệ hoa
Lung linh huyền ảo trên trần thế
Rực rỡ oai nghiêm dưới suối hè
Một thoảng buồn vui nhìn lá rụng
Tuổi “Cố lai hy” nghỉ chảng xa
Minh đường thoảng rông Hoa viên lê.
Huyền vũ xanh tươi mơ chói lòa
Đã biết trần gian là quán tro
Chọn chốn thiên tiên Chánh Phú Hòa
Yên nghỉ vĩnh hằng nơi lý tưởng.
Thỏa nổi mong khi mãn tuổi già

Nguyễn Sơn Bá



Văn năm Mùi

NÓI CHUYỆN CHĂN DÊ

(Đôi điều tưởng nhớ nhà thơ Bùi Giáng)

Nguyễn Hiếu Học

Nói đến Bùi Giáng (BG) ai cũng biết Ông là một **nhà thơ tài hoa, nổi tiếng khác thường**. Trong giới văn nghệ sĩ ở miền Nam trong khoảng thập niên từ 50 đến 90 thế kỷ qua, hiếm thấy nhà thơ nào có nhiều giai thoại về mình, ngay khi còn sống, trong phong cách cũng như trong sáng tác, kể cả trong các công trình biên khảo, dịch thuật như Bùi Giáng. Ngôn ngữ ý tưởng trong tác phẩm của ông luôn khác lạ, phong phú đặc biệt là trong thơ ca. Bút lực của ông thật sung mãn, riêng số lượng tác phẩm được ấn hành đã lên đến 55 cuốn. Đó là chưa kể các di cảo và rất nhiều bài thơ rời đã được cảm tác, ứng tác vào những ngày tháng rong chơi đó đây trong suốt nhiều thập niên, cho đến lúc ông qua đời (7/10/1998). Chỉ riêng trong lĩnh vực thơ ca, cũng đã có quá nhiều giai thoại chung quanh các “kỳ tích” sáng tác về mặt số lượng cũng như về khả năng ứng tác bén nhạy, ngộ nghĩnh



1926-1998

hiếm thấy ở thơ ông. Nhà biên khảo T. Khuê, trong “Từ điển Văn học” (Bộ mới xb 2004) đã gọi hiện tượng BG là một huyền thoại: **“Huyền thoại Bùi Giáng hạ bút thành thơ ở thập niên 60, được xác định như một hiện tượng văn học độc đáo, cần thơ là viết ngay tại chỗ...”**. Nói về bút lực của BG, nhà biên khảo trên còn ghi nhận: **“Theo lời Mai Thảo, Thanh Tâm Tuyền, Thanh Tuệ, thơ ông có đến nghìn bài. Và nội trong một ngày, ông có thể viết xong vài trăm trang sách. Đúng là kỷ lục có một không hai...”** (Sđd trang 162).

Được biết hai nhà văn, nhà thơ nói trên khá nổi tiếng và nghiêm túc, còn Thanh Tuệ là Giám đốc một nhà xuất bản có uy tín tại Sài Gòn thời bấy giờ.

Nguồn cảm hứng về thơ của BG vô cùng phong phú, dường như là bất tận và có lẽ đã “phát tiết” một cách mạnh mẽ vào những năm đầu thập

năm 60. Chỉ trong hai năm 1962 và 1963, BG đã cho xuất bản đến 5 tập thơ như là *Mưa nguồn; Lá hoa cồn, Ngàn thu rót hột, Hoa trên ngàn, Bài ca quần đảo*. Trong đó, có tập thơ *Mưa nguồn*, (Nxb Trang Phượng, Sài Gòn, 1962) gồm 137 bài thơ, in trên giấy tốt, dày 180 trang khổ lớn, được cả bạn đọc lẫn giới phê bình văn học đánh giá cao, xem đây là thi phẩm thành công nhất, khẳng định thi tài của nhà thơ BG.

Trong tập thơ này có khá nhiều bài thơ hay cho thấy tài năng khác thường và phong cách khoáng đạt, phiêu bồng nhưng cũng không kém phần sâu sắc, tinh táo của nhà thơ, không giống như phần lớn các bài thơ sau này thường mang tính cách đùa bỡn, lạ lẫm, khác thường của một “đuời ươi thi sĩ” như nhà thơ tự nhận. Người yêu thơ vẫn thường nhắc nhở, trích dẫn từ các bài thơ đặc sắc của BG trong tập thơ này như các bài *Cỏ hoa hồn du mục, Áo xanh, Phụng hiến, Chào Nguyên Xuân, Mắt buồn, Mai sau em vè...*

Nói đến nhà thơ BG không thể không nhắc đến tập thơ *Mưa nguồn* ở trên. Đặc biệt, trong tập thơ này còn có một bài thơ khá độc đáo liên quan đến việc nhà thơ đi chăn dê mà chúng tôi muốn nhắc đến trong bài viết này. Bài thơ phản ánh khá rõ về tư duy triết lý, về quan niệm nhân sinh, thẩm mỹ của nhà thơ đặc biệt và khác người này. Đó là bài “*Nỗi lòng Tô Vũ*” được tác giả ghi ở đề từ để “*Kỷ niệm một đoạn đời 15 năm chăn dê ở núi đồi Trung Việt*”...,

nhưng nội dung chẳng nói trực tiếp đến chuyện Tô Vũ như tên bài thơ.

Thực ra, nhà thơ BG đã có thời gian đi chăn dê ở vùng đồi núi huyện Quế Sơn, tỉnh Quảng Nam trong khoảng hơn ba năm (từ năm 1950 đến 1952). “*Mười lăm năm*” ghi trong đề từ, có lẽ do tác giả liên tưởng đến mươi lăm năm trôi nổi “*đoạn trường*” của Thúy Kiều, nhân vật được ông hết lòng thương cảm trong kiệt tác “*Đoạn trường tân thanh*” của thi hào Nguyễn Du, người mà nhà thơ rất mực cảm phục. Còn chuyện ông Tô Vũ là sứ thần nhà Hán, Trung Hoa, bị Hung Nô bắt đày đi chăn dê đến 19 năm. Chẳng qua đây chỉ là hình ảnh được tác giả vay mượn để tự coi mình như một kẻ bị “lưu đày” ngay tại trần gian này. Nhưng khác với Tô Vũ, nhà thơ lại mang tâm trạng gắn bó và yêu mến chốn trần gian mà nhà thơ đang bị “lưu đày”. Và cảm nhận ấy được nói rõ trong bài thơ “*Phụng hiến*”, một trong những bài thơ rất hay của BG: “*Tôi sẽ tiếc thương trần gian mãi mãi. Vì nơi đây tôi sống đủ vui sầu*”

Nhân năm nay là năm Mùi (Ất Mùi, 2015), chúng tôi liên tưởng đến chuyện nhà thơ Bùi Giáng đi chăn dê cách đây hơn 60 năm tại đồi núi quê hương Quảng Nam đã được ông miêu tả một cách sinh động đầy sự hoan lạc, giữa khung cảnh thiên nhiên nguyên sơ thuần khiết cùng bầy dê xinh đẹp đáng yêu của nhà thơ: “*Đồi tắm tấp chạy về ôm chân núi (...) Trời núi đồi ngày ngất nhảy dê nhanh.*



Thôi từ nay tha hồ em mặc sức. Vang vang lên đồi núi vọng be be (...)"

Bài thơ trên được in trọng tập *Mưa nguồn*. Nhờ duyên may thi phẩm này đã được tác giả tặng cho chúng tôi ngay khi vừa mới xuất bản (1962), cách nay đã hơn nửa thế kỷ. Chúng tôi xem đây như là món quà kỷ niệm mang ý nghĩa đặc biệt với nhiều ưu ái của một vị đàn anh, một ông thầy tên tuổi dành cho đứa em, người học trò cùng quê, gần gũi...

Như đã nói ở trên, nhân năm Mùi nhớ lại chuyện chăn dê, nhớ đến các bài thơ, tập thơ của ông mà chúng tôi vẫn luôn giữ gìn cẩn thận và xem đó như là những cơ duyên đưa đẩy để hình thành nên bài viết này. Qua đây, chúng tôi muốn được nói rõ hơn đôi điều về phần tiểu sử của nhà thơ BG trước khi ông rời “cố quận” Quảng Nam để vào tiếp tục được “lưu đày” ở nơi “Phố thị” Sài Gòn cho đến cuối đời (1953 – 1998). Đó cũng là thời gian nhà thơ thai nghén hoặc phác thảo bài thơ “Nỗi lòng Tô Vũ” và nhiều bài thơ hay trong tập *Mưa nguồn* sau này (1962). Nhiều người muốn biết về đoạn đời này của ông nhưng thường thiếu tư liệu rõ ràng và chính xác. Chúng tôi cho rằng những thông tin sắp dẫn dưới đây về vấn đề nêu trên là đáng tin cậy hơn cả. Chẳng hạn như bài viết của tác giả Nguyễn Minh Sơn (1) có nhan đề: “*Bùi Giáng chăn dê, một đoạn đời du mục*”. Ông là người đã trực tiếp gặp gỡ tìm hiểu nhiều thông tin chưa rõ về BG, từ các thân nhân thân cận từng sống chung với nhà thơ, lúc ông còn ở tại

quê nhà Quảng Nam. Theo đó, nhà thơ BG sinh ngày 17/12/1926 tại làng Vĩnh Trinh huyện Duy Xuyên, Quảng Nam; con ông Bùi Thuyên (Cửu Tý), thuộc một dòng họ giàu có, có nhiều người học giỏi và thành đạt. Ông học tiểu học ở Hội An, học trung học ở trường Thuận Hóa, Huế (ông là học trò giỏi của các thầy Đào Duy Anh, Hoài Thanh, Trần Đình Đàm). Đậu tú tài ban văn chương (1950) nhưng ông không muốn ghi danh học đại học và trở về quê đọc sách, tự học... Rồi ông thích đi chăn dê ở vùng đồi núi Trung Phước, nơi quê vợ. Vợ ông là một nữ sinh xinh đẹp, học sau ông một lớp ở trường Viên Minh, Hội An. Bà tên Phạm Thị Ninh là người vợ đảm đang rất chiều chồng và cũng được chồng yêu thương. Người em ruột của bà Ninh là ông Phạm Văn Hòa đã kể lại chuyện nuôi và chăn dê của BG như sau: “Ông anh rể của tôi kỳ lăm! Hồi đó ông mua một đàn dê khoảng 100 con và rủ tôi cùng đi chăn. Buổi sáng thường lùa đàn dê vào rừng... Sau đó hai anh em xuống khe, ngồi dưới bóng các bụi tre và anh đọc thơ, làm thơ suốt buổi. Có khi ông lang thang lên tận các quả đồi, hái hoa lá kết thành từng vòng rồi thơ thẩn đeo vào cổ dê (...). Tôi không hiểu hồi đó ông có tâm sự gì, nhưng chỉ biết nuôi dê để chăn thả vui chơi thôi, không thấy buôn bán và cũng không thấy giết thịt vì ông rất yêu những con dê. Mỗi con ông đặt cho một cái tên rất kỳ lạ!”. Theo ông Sơn “Chuyện Bùi Giáng chăn dê nhiều người còn nhớ. Đây là hình

ảnh một thanh niên lặng lẽ lùa dê vào núi, tay ôm một cuốn sách tiếng Pháp dày cộm. Lúc đó BG vừa đỗ tú tài toàn phần..."

Nhưng rồi một biến cố bất ngờ đã xảy đến cho gia đình ông. Người vợ yêu quý của ông đột ngột qua đời vào năm 1952. Nhà thơ Tường Linh (hiện đang sống tại Hồ Chí Minh) quê cũng ở Trung Phước, lúc đó là học trò tiếng Pháp của BG, đã kể lại tai họa nói trên: "Vào một ngày mưa gió dầm dề, BG ở trên núi xa thì ông nghe tin vợ mình qua đời. Ông hốt hoảng băng mình chạy dưới mưa, vấp phải một gốc cây, ngã xuống đất bất tỉnh... Bà Ninh, vợ ông chết một cách đột ngột sau một cơn bạo bệnh bất ngờ, người nhà không cứu chữa kịp, lúc đó bà mới 26 tuổi. Đây là cú sốc lớn trong đời BG. Sau đau thương mất mát đó, ông bỏ hẳn công việc nuôi và chăn dê ở quê vợ, chia tay với "Cỏ hoa hồn du mục", để trôi dạt vào phương Nam Sài Gòn.

Thời gian nhà thơ đi chăn dê ở vùng núi Tây Quế Sơn, gia đình chúng tôi cũng tản cư đến ở tại làng Khánh Bình, cách nhà ông ở Trung Phước chừng 4, 5 cây số. Năm đó chúng tôi đang học năm thứ nhất bậc trung học, có nghe phong phanh về một ông họ Bùi, học giỏi, đã có bằng tú tài, mà lại thích đi chăn dê...

Thế rồi, đất nước, cuộc sống có nhiều biến động, thay đổi. Khoảng 5, 6 năm sau đó, chúng tôi cũng vào Sài Gòn để đi học, duyên may được gặp lại nhà thơ, bấy giờ ông đang dạy ở một số trường trung học tại Sài

Gòn – Gia Định. Nhờ ở gần nhà nên thỉnh thoảng chúng tôi có đến thăm ông, được biết ông vừa dạy học vừa viết được nhiều sách về giáo khoa, biên khảo văn học, triết học và thơ ca. Thi phẩm "*Mưa nguồn*" mà chúng tôi đang nhắc đến là một trong số tác phẩm giá trị đó của nhà thơ. Cũng từ thi phẩm này đã gợi nên cho chúng tôi một cảm nhận mơ hồ về một cơ duyên nào đó giống như một dự cảm, một tiên cảm giữa sách và người được tặng sách trước đây hơn nửa thế kỷ (1962-2015). Đến hôm nay lần dở lại từng trang thơ tập "*Mưa nguồn*", dừng lại những bài thơ khơi gợi sự liên tưởng lòng bồi hồi nhớ về chuyện xưa, người xưa...

Ngày đó, mới vào sống ở Sài Gòn, chưa có dịp đến đất Bình Dương. Nhưng sau khi được nhà thơ BG tặng cho tập *Mưa nguồn* (vào năm 1962) chúng tôi mới biết đến tên đất Bình Dương qua ba bài thơ viết về Bình Dương của ông, được in liền nhau trong tập thơ này. Đó là các bài "*Anh về Bình Dương*", "*Ruộng Bình Dương*", và "*Xuân Bình Dương*".

Để kết thúc bài viết này, chúng tôi xin giới thiệu lại mấy bài thơ của nhà thơ Bùi Giáng cảm nhận về đất và người Bình Dương từ hơn nửa thế kỷ trước, những bài thơ trong tập thơ chúng tôi được tác giả trao tặng, gìn giữ cho đến tận bây giờ, đã góp phần tạo nên những cơ duyên để cho người viết bài này được cảm nhận về mình với câu thơ hình như là một điêu tiên cảm của nhà thơ Bùi Giáng: "*Xin lời mở rộng con đường. Xin chiều bến đỗ Bình Dương* bây giờ".



Ruộng Bình Dương (trích)

Em về đất rộng Bình Dương
Phó mai là gió môi hương se đâm
Tóc xanh bùa lệnh mái đầu
Mây xanh như lệ pha sầu ruộng xuân...

Anh về Bình Dương

Anh về đất rộng Bình Dương
Trái cây và lá cơn đường cỏ xanh
Mỗi người nắng ngọt vây quanh
Nụ cười Nam Việt yên lành bấy nay
Em về quẩy mộng lên vai
Chào xuân ngã nón bụi ngày gió ru
Mừng vui em mắt ngày thơ
Mây nghiêng mắt lệ pha màu chiêm bao
Yêu nhau cảm động đường nào
Anh về đất rộng cui chào Bình Dương
(1961)

Mưa nguồn

Xin chào nhau giữa con đường
Mùa xuân phía trước miên trường phía sau.

Xuân Bình Dương (trích)

Xin lời mở rộng con đường
Xin chiều bền đỗ Bình Dương bây giờ
Những bàn chân bước đơn sơ
Những bàn tay những mùa thu trong mình
.....
Bây giờ xin hãy nhìn tôi
Người em ấy nhận ra người anh chúa!

Bùi Giáng



Tổ Linh Hoa Tuệ Nam:

Nhớ vui ngày



... xưa

Mạc Can

Ngày Tết mà các gánh hát về miệt nông thôn, thì nơi này vui như những ngày hội. Nhất là các gánh hát cải lương miệt vườn quen thuộc với bà con vùng sông nước Nam bộ, bà con coi đào kép trong gánh như người thân thương đi xa làm ăn trở về quê ăn Tết. Nhưng hầu hết "dân tình" trong gánh phần nhiều là người tứ xứ, nơi nào với họ cũng là quê hương. Do vậy mà có chuyện vừa vui vừa cảm động, xin kể lại như sau.

Lúc này có gánh Hoa Lan của nữ nghệ sĩ Út Trong, vốn được lòng bà con mỗi nơi gánh tới diễn. Cô Út cũng trọng tuổi rồi, trời thương trời cho vừa đẹp người đẹp nết, lại ca hay diễn giỏi, tuy là đào chánh kiêm bà bầu nhưng cô không chảnh, trái lại cô sống bình dân như người dân thường, chuyện cô Út Trong sẽ kể sau, bây giờ xin kể chuyện vui về anh hề chánh của gánh Hoa Lan là anh Hai Môi. Anh làm chủ cắp mồi có duyên (vì vậy bà con khán giả đặt chết tên anh là Hề Hai Môi) ngày 28 sáng 29 Tết, gánh Hoa Lan trôi về huyện Ba Tri, khổ cái là trong khi những ngày



này bà con còn đang chuẩn bị nạo để ăn Tết, cho nên nói chí tình ai mà đi coi hát. Gánh Hoa Lan dọn vô nhà lồng chợ buồn hiu. Hai Môi với dàn đào kép ngồi không hút gió hổng kêu, nghĩa là "mốc bộc"! Hè Hai Môi chuẩn bị gói mấy bộ quần áo "số một" của anh ra tiệm cầm đồ để có tiền ăn cháo, thì bất ngờ gặp một ông già hám mộ đang đi vô nhà lồng chợ tìm anh. Ông già nói lớn tiếng:

- Hai Môi



Hai Môi chào ông Chín, nói giấu giếm:

- Dạ có con, dạ ông Chín khỏe khỏe.

- Thấy tao vầy là khỏe re rồi, sao gánh hát về đây nhầm ngày giáp Tết, coi bộ mệt mệt nha bây. Không phải bà con không thương туị bây, nhưng ai cũng lo Tết nhứt, hông có rảnh đi coi hát, thông cảm nha mấy cháu. Mà туị bây quanh năm suốt tháng hát hoài không biết mệt hả, có dịp nghỉ ngơi. Tết hát mấy hồi mày lo gì hả Hai Môi.

Hai Môi nói thiệt, nghe thấy mà thương:

- Dạ nghè hát mua vui cho bà con, cũng là để kiếm cơm mà thôi.

- Vậy sao? nãy giờ không nói, туị bây thiệt. Để coi có mấy thằng, thằng kép mùi Minh Đú nè, thằng kép độc Trường Giang nè, còn туị kia đâu, quân sĩ tướng tá, vua quan gì đâu hết rồi.

Hai Môi vẫn giấu:

- Dạ thưa ông Chín туị nó ngủ trừ cơm rồi.

Ông Chín nghe Hai Môi nói ông tức cười, ông già cười ha ha ha, rồi bỗng buồn buồn:

- Tôi nghiệp chưa, thôi mày với hai thằng này theo ông Chín về nhà ông, còn thằng nào ngủ trừ cơm nữa không, kêu dậy đi theo ông Chín, ông đãi một bữa, ăn no rồi rồi đem đồ ăn về cho mấy đứa còn ngủ "ngheo".

Cả đám đang bị "kiến cắn bụng" dạ dạ rân trời, đi theo ông Chín, còn có thêm ông đóng vai thừa tướng, với đám quân sĩ nữa. Ông Chín xách giò đệm, xăn quần, băng đồng đi trước, đám cò ke lục chốt nói cười vui vẻ đi sau ông. Ông Chín vừa đi vừa kể chuyện:

- Ba cái gánh hát miệt vườn như туị bây, nói thiệt tao trải qua rồi. Hồi mười tám mười chín tuổi, trạc tuổi thằng Hai Môi này, tao mê con nhỏ đào chánh theo gánh hát làm quân sĩ, rồi học ca học hát, nói nào ngay học không nên thân, phải có năng khiếu, có tài mới mần tới nghệ "sũy" được, cho nên tao trở về nhà lo làm ruộng làm vườn cho tới bi giờ đó "ngheo"!

- Dạ dù đi gánh hát một ngày cũng là nghệ "sũy" rồi. Ông Chín tuy không ca hát làm hề gì, mà ông vẫn là nghệ "sũy", vì ông có máu nghệ "sũy".

Ông Chín nghe Hai Môi khéo nịnh, ông khoái chí cười ha ha:

- Thằng Hai Môi quá dễ thương, tao mà có con gái, nhứt định tao gả con gái cho nó, bắt nó làm rể nhà tao liền, ở nhà với vợ con, đi gánh hát làm chi đói chết cha.

Mấy ông cháu vừa đi vừa vui chuyện, vậy mà cũng đi qua mấy cánh đồng không hay, dằng xa xa kia có lũy tre xanh mát, vài con trâu gặm cỏ, không gian yên bình nơi thôn quê thân thương, trong vòng các lũy tre là ngôi nhà ngói của ông Chín. Ông

Chín thong dong đi vô cái sân rộng nhà ông. Cả đám lục tắc theo ông, trong nhà mát mẻ có mấy bộ ván gỗ dày cui, lèn nước màu nâu bóng láng. Ông Chín mời đám lâu la lên nằm ngủ chờ cơm. Hai Môi thót lên trước, quan thừa tướng, với anh kép mùi, kép độc leo lên sau. Trong bụng thầm nghĩ lát nữa cơm canh tá lả ngon lành. Cho nên cả đám ngủ để dành bụng, làm một giấc cho tới trưa trưa.

Ông Chín lui cui sau bếp lo nấu nướng. Tới chiều chiều ông Chín kêu cả đám thức dậy:

- È ngủ trù cơm để dành bụng, vậy là đủ rồi. Dậy dậy ra sau rửa tay rửa mặt, dùng tiệc.

Nghe nói dùng tiệc, quan thừa tướng chồm dậy trước, ông ngoại này là tay phàm ăn, háu ăn, lại nhậu phá mồi. Tiếp theo là Hai Môi nghe ông Chín nói mở cờ trong bụng, hai anh kép với đám quân sĩ theo ông Chín vòng ra sau hè, nơi này có ao cá, sân sau có cái cây cóc bự, ông già Chín thiết kế một sàn nhà trên chảng ba của cây cóc xum xuê trái ơi là trái Cả đám leo lên cái thang tre ngồi trên sàn cao, ông Chín leo lên sau chót tay cắp nách bình can rượu đế. Ông già cười tươi để bình can giữa sàn tre, rồi leo xuống đi vô bếp bụng dĩa... mồi.

- Tụi bây ngồi yên, để ông Chín làm cho!

Ông Chín bưng lên dĩa khô cá chạch. Ngồi trên sàn tre ông rót rượu ra từng chén mời khách lai rai. Quan

thừa tướng phàm ăn phá mồi nhai khô như ăn gỏi. Ông cháu lai rai vậy cho tới khi mặt trời gần lặn xuống các lũy tre, mục đồng đã chăn trâu về chuồng, bình can rượu đã lưng, dĩa khô cá chạch cạn láng mà vẫn không thấy ông Chín leo xuống đi vô bếp đem gà vịt gì lên. Ông ngoại này mạnh rượu ngồi uống tì tì ít ăn mồi. Thừa tướng xót ruột quá mạng, vì chỉ có khô với rượu mà không có bột. Hè Hai Môi đối ẩm với ông Chín ngon lành, bên tám lặng người nửa cân. Anh ta còn biểu diễn một màn thấy mà phát ớn, là cho “chó ăn chè” ra cái chén, rồi gấp các thứ còn lại trên mâm bỏ vô chén pha món “cốc tai” nóng thôn. Anh ta ực sạch chén rượu tùm lum này (tuy có trộn trắng một chút nhưng vẫn bình tĩnh) Ông già Chín hâm mộ tài uống rượu của Hai Môi quá xá. Kết thân là bạn hiền vong thân.

Chiều tối thì trên sàn cây cóc chỉ còn có hai người, hai anh kép, quan thừa tướng với túi quân sĩ leo xuống hồi nào trốn biệt về nhà lồng chợ, vừa đi vừa ngả nghiêng, vừa cho “chó ăn chè” vừa rửa ông Chín chơi không ngọt.

Hai Môi léch thêch về nhà lồng chợ lúc nào không biết. Anh ta nằm trên cái thớt thịt ngủ khò trừ cơm. Sáng tung bụng ông già Chín tỉnh bơ xách giỏ đệm trở ra nhà lồng chợ tìm bạn hiền:

- Tụi này ngủ trưa đủ chưa, thức dậy theo ông Chín về nhà ăn cơm.



Nghe tiếng ông Chín. Quan thừa tướng nằm trên mấy cái ghế chụm lại thành giường, chỉ có cái đầu với cái lưng thì đủ trên giường, còn nửa cái mông rồi hai cái chân dài thòng thòng xuống đất. Ông ta mở hé mắt thấy ông Chín, quan thừa tướng hết hồn lùi xuống chân ghế trốn, miệng lầm bầm chửi thề. Hai anh kép Minh Đủ và Trường Giang cũng né ông Chín, thậm chí đám quân sĩ lỳ đòn cũng ngại theo ông Chín về nhà, leo lên sàn cây cóc, uống rượu để nhai trái cóc tới ợ chua ứa nước miếng sót ruột thấy bà cố. Duy chỉ có hề Hai Môi với một thằng quân sĩ liều mạng theo ông Chín lần nữa xem sao.

Lần này khác nhiều, 3 ông cháu nhào vô bếp làm heo, làm gà, làm vịt,



*Một góc đường Minh Triết
Hoa viên nghĩa trang Bình Dương*

làm cá nấu đủ thứ món ngon lành. Ông Chín nói:

- Tao có đi gánh hát tao biết, tụi dân gạo chợ nước sông, như tụi bây là phản bội, cho nên tao thử lòng chút coi mà thiệt, thằng nào cũng né tao vì nó tưởng bữa nay chỉ có rượu đế với trái cóc, hay là khô cá chạch thôi. Thằng hề Hai Môi với thằng quân sĩ bèo này coi trên bàn nè. È hề đồ ăn cả gánh hát Hoa Lan ăn mấy ngày không hết. Ông Chín thương hai thằng nhỏ mà chí tình chí nghĩa như hai đứa, ăn đi hai cháu. Ăn Tết sớm đi rồi hát cho bà con mình vui. Tụi bây không giận ông thời ông cũng không thèm giận cái thằng thừa tướng với hai thằng kép kia làm cái gì. Mình là người lớn mà giận cá chém thớt coi sao đặng?

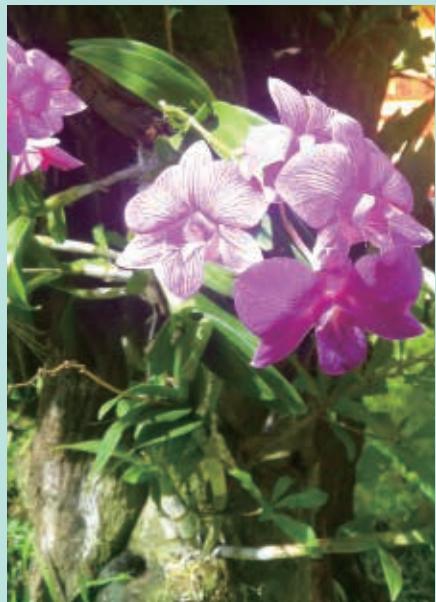
Ông Chín hận mối tình đầu khi còn thanh niên với cô đào chánh hối nãm, cho nên thử lòng bọn này thôi. Chứ ông là Nghệ "sűy" từng lăn lóc, ăn cơm hội, ăn cơm cháy, ăn cháo với chao, mà không thương dân gánh hát sao được.

Hai Môi với thằng quân sĩ, cũng có ông Chín nữa, cho bữa tiệc lên xe ngựa chở về nhà lồng chợ Ba Tri đai gánh hát Hoa Lan của bà bầu Út. Trong một bữa Tết linh đình, mới hay ông già Ba Tri này "khỉ khọn" mà sống có nghĩa có tình. Ấy là câu chuyện vui ngày Tết tặng bạn đọc Linh Hoa Tuệ Đà – Bình Dương mà tui là Hai Môi đây, kể lợi cho bà con nghe chơi vậy thôi./.



Khuôn viên mộ gia đình của bà con Công giáo tại Hoa viên nghĩa Bình Dương

Vườn thơ hoa viên



Quê mới

Nơi anh đến từng ngày như trẩy hội
Phố xá đông vui trên bến dưới thuyền
Từng nhóm bạn rủ nhau điua vui lắm
Vẫn nhớ hoài quê mẹ ở xa xăm

Nơi xa đó mẹ chờ con mẹ nhé
Bước công danh vẫn mãi nhọc nhằn
Quê mới sẽ một ngày con đón mẹ
Mắt hiền hòa nụ cười ánh nếp nhăn

Mẹ sẽ mừng con mẹ nay đã lớn
Mùa xuân về ấm áp những yêu thương
Và, thưa mẹ con từng ngày trùm mền
Xây dựng đời trên đất lá hóa... quê hương
Xuân Tâm



Thở giãn ngay Teá:

ĐIỀN TÌNH, TÌNH ĐIỀN !

Ngọc Thanh

Ông Y đến thăm vợ trong bệnh viện tâm thần, đưa ra bản đồ nghĩa trang Bình Dương và khoe đã đăng ký hai phần mộ cạnh nhau.

- Ông này thật chu đáo. Trên bản đồ, tôi không thấy nhà thờ, làm sao đi lễ. Người ta bảo rằng con chiên không đi lễ phải bỏ đạo.

- Chẳng lẽ binh sĩ đóng nơi tiền đồn, biên giới hoặc hải đảo đều phải bỏ đạo sao? - Nhà thờ là nơi thờ chúa, nhưng tư tưởng vị tha của chúa Jesus lan tỏa khắp nơi khắp chốn, từ núi cao tới hải đảo, từ thành phố tới vùng sâu vùng xa... Khi chết, phần xác chôn trong nghĩa trang còn phần hồn bay lên thiêng đàng. Thiên đàng là xã hội lý tưởng, mọi người đều thầm nhuần tư tưởng của chúa Jesus nên không cần tới nhà thờ nghe cha xứ ‘truyền thanh’ lời chúa.

- Ông nói chí lý, vậy thì ông mua sẵn vé lên thiên đàng cho tôi, phòng khi có chuyến bay, tôi được đi ngay, khỏi xếp hàng; tránh cảnh chen lấn như mua vé tàu tết.

- Mua vé lên thiên đàng ở đâu?

- Không ngờ ông xã tôi khờ dẽ nể. Cứ lên mạng internet, rao cần mua vé là có ngay.

- Vé có ghi tên tuổi, số chứng minh nhân dân; đổi vé, mua vé chợ

đen là trác quắc.

- Phần hồn vô hình, làm gì có chứng minh nhân dân. Ngớ ngắn té

- Bà vợ ‘át giọng’ rồi nói tiếp – Việc tôi đã xong, thế còn ông? Ông không đi lễ hàng tuần, không đủ tiêu chuẩn lên thiên đàng (!).

- Khi làm việc cho Caritas (cơ quan cứu trợ Thiên chúa giáo) tôi xin nghỉ cứu trợ để đi lễ nhà thờ thì được đức cha Giám đốc giảng rằng: Học kinh thánh là đúng, nhưng giữ ‘cái biết’ cho riêng mình là cái biết vô dụng. Học phải đôi với hành nhầm thực hiện lời chúa dạy. Đi cứu trợ thiên tai, khám chữa bệnh cho người nghèo chính là thể hiện lời chúa dạy: ‘mọi người hãy thương yêu nhau’. Đó là ‘tình thương không biên giới’.

- Ông chuyên làm việc thiện, tích lũy phúc đức đầy túi, nặng quá nên ‘nhà bay’ không cho ông tham gia chuyến bay lên thiên đàng.

- Nếu thế tôi ở lại làm bảo vệ nghĩa trang, không cho chuột bọ xâm phạm áo quan, thế cũng là làm việc thiện đấy!

- Ông này điên rồi!

Người điên gọi người tỉnh là điên.

Điên từ trong viện (tâm thần) điên ra,

Tỉnh điên, điên tỉnh, hóa ra điên “dzô”.

Mạn đàm với thế hệ U.80:

TÂM LINH NGÀY TẾT CỦA BÀ CON CÔNG GIÁO

Triết Phu

Sơ lược buổi giao lưu: Ngày rằm tháng chạp âl-Giáp ngọ 2014 (3/2-2015), tôi và thầy thuốc ưu tú Lê Hưng đến thăm nhà văn già Hà Thủy (ở huyện Hóc Môn, tp HCM), ông là giáo dân đạo Thiên Chúa, sinh năm 1940, tên khai sinh Đỗ Văn Phúc, có khiếu viết văn làm thơ từ thời còn là học sinh trường trung học đệ nhị cấp Hồ Ngọc Cẩn, (tỉnh Gia Định thập niên 50 thế kỷ trước); khi trưởng thành ông làm chủ bút tập san văn nghệ TIN YÊU, được nhiều bạn đọc trẻ tuổi (trước 1970 ở Saigon-Chợ lớn) ham thích, vì nội dung các bài đăng mang tính hồn nhiên mà lại đậm chất giáo dục thuần văn hóa Việt! Cuộc sống tuổi già của cụ Hà Thủy hiện nay, là mở “quán cốc” cà phê Bông Hồng ven lô QL22 (từ Củ Chi đi Trảng Bàng), túc tắc thu nhập qua ngày...

1/ Triết Phu: Xin cho biết “những nét riêng ăn Tết” của bà con có đạo?

HT: Sống tốt đời đẹp đạo của người theo đạo Thiên Chúa như gia đình chúng tôi... thì ngày xuân - ngày Tết cũng có vài nét riêng (chút ít thôi) như:



Nhà văn Hà Thủy (người ngồi giữa)

- Vài ngày trước Tết, cũng đi tảo mộ thân thuộc (dọn cỏ sạch sẽ, đắp đất cao cho mộ phần...)

- Ngày 1 Tết, sáng sớm đi lễ nhà thờ đầu năm mới, sau đó trở về nhà “xông đất chúc phúc” như các gia đình tôn giáo khác...

- Ngày 5 Tết, tổ chức đi viếng thăm mộ phần thân thuộc (sau khi đi lễ nhà thờ xong); tập quán này tương đương như “người bên lương” làm mâm cơm cúng tiễn đưa ông bà về lại cõi khác!

2/ Triết Phu: Thế còn tiết “thanh minh” cuối mùa xuân, bà con Công giáo có tham gia như người Phật giáo cầu siêu thoát cho vong nhân không?

HT: Giáo dân đạo Thiên Chúa tuy không theo tục lệ cúng thanh minh tháng 3 âl, nhưng cũng có tập quán “thanh minh” (cứ tạm hiểu như thế) vào ngày Lễ các Thánh (tout saints) là 1-11dl hàng năm, các gia đình Công giáo như chúng tôi thường tổ chức đi thăm viếng mộ phần người thân tộc... nhưng mang ý nghĩa đi thăm các Thánh./.



Tượng Đức mẹ Maria tại Linh Hoa Tuệ Đà



Món ăn - bài thuốc quý

CÀ DÁI DÊ

(*Solanum melongena*)

Dược sĩ Bùi Kim Tùng

Chuyện tầm phào.

Bốc hốt

Thầy lang này chẩn bệnh đúng bài bản ‘vọng (1), văn (2), vấn (3), thiết (4)’ (nghe, nhìn, hỏi, bắt mạch). Bà ‘trọc phú’ vừa gồi xuống ghế đã ‘lên giọng khoe của’ như thủy điện xả lũ ; thầy lang nghe chướng tai bèn bỏ qua công đoạn ‘vọng’(1). Bước (2) là nhìn càng dễ. Cổ bà quàng dây xích nặng cỡ 50g, cổ tay chân đều vướng kiềng vàng chói lòa (vàng giả bóng hơn vàng thật). Thân hình bà tròn như cái lu biết đi, không tôn nô (thùng phuy) thì cũng dòng họ motta (một tạ) chính gốc :

*Bước xuống cầu ván cong vòng,
Lên cân, cân gãy, một vòng eo voi.*

Nặng ký hơn nữa thì :

*Bước xuống cầu, cầu oằn cầu oại.
Bước xuống tàu, lảo đảo tàu nghiêng.*

‘dân bơ sữa’ đương nhiên ‘đàm trọc trung trớ’ (máu nhiễm mỡ và cholesterol-huyết cao):

*Sáng ngày ba trứng ốp la,
Trưa bò bíp-tết, tối gà rô-ti.*

- Nay giờ bà nói liên tu bất tận, bây giờ tới lượt tôi hỏi (bước thứ 3 là ‘vấn’):

- Bà bị táo bón. Phân đen và cứng, mặt phân không láng ?

- Tôi là ‘trọc phú’, đừng hỏi vớ vẩn.

- Trọc đầu do thận suy hoặc do xạ trị (ung thư).

- Trọc phú là giàu ‘nứt đố đổ vách’.

- “Nứt đố đổ vách” do nhà sập, không vỡ nợ thì cũng ‘vô sản mại bản’ (có gì bán tuốt luốt).

- Lão này ‘gàn bát sách’. ‘Bốc hốt’ đi cho rồi.

- Nếu bà nóng lòng ‘bốc hốt’ thì tôi đáp ứng ngay: hãy ăn ‘cà dái dê’ liên tục, tháng sau trở lại tái khám.

- Lão này định ‘dê’.

- Không dám đâu! Tôi chỉ ‘bốc hốt’ (bốc thuốc, hốt thuốc) cà dái dê.

- Thì ra dê này chứ không phải dê kia, hai kiểu dê khác nhau.

CHỌN QUẢ

Gọi Cà Dái Dê do quả có hình dáng tương tự như tinh hoàn con dê đực, người lịch sự gọi là Cà Tím nhưng từ này không chính xác do có hai loại màu tím hoặc màu xanh ánh tím; cà pháo cũng có loài tím.

Hãy dùng ngón tay bấm vào quả. Nếu cứng là quả xanh. Bấm vào lõm,



Cà Dái Dê

khi bỏ tay phồng trở lại là quả chín tới, đồng thời vỏ ít xanh và bón láng. Bấm vào, quả lõm mà không phồng trở lại là đã héo. Không dùng quả mà vỏ có vết trầy.

Người xưa dạy rằng ăn cà dái dê bị nhức mỏi, đúng do solanin. Vỏ quả non có nhiều solanin (độc) và violentin (tốt).

Vỏ quả chín tới ít xanh cũng ít solanin. Đừng vội chê. Khi nướng, chính solanin bốc mùi thơm đặc trưng. Nướng nóng khử solanin, thế là vẫn thơm ngon mà giải độc, một hành động giản đơn tưởng chừng vô nghĩa nhưng thật hay. Vì thế ăn cà dái dê chín tới, nướng, đừng bỏ vỏ (giữ lại violentin – xem đoạn ‘chống oxy-hóa’ dưới đây).

KHẢ NĂNG SINH NHIỆT THẤP VÀ NHIỀU CHẤT XƠ

100g quả cà dái dê sinh 23 calori (trong khi gạo là 350 calori %, chuối 153 calori %), thích hợp với thực đơn giảm thân trọng ; dùng trị béo phì, tim mạch và tiểu đường.

Theo tài liệu nghiên cứu của các trường đại học Mỹ, thực đơn nhiều chất xơ và kali giảm đáng kể nguy cơ đột tử và tai biến não

CHỐNG OXY-HÓA.

Những phản ứng sinh hóa không bình thường sản sinh ‘gốc tự do’, xói mòn cấu trúc của tế bào, gây bệnh tim mạch và tiểu đường, tăng tốc lão hóa.... Lipoprotein LDL oxyd-hóa thành LDL peroxyd : máu đặc hơn, viêm thành mạch, thành mạch dày lên, tăng xơ vữa, mất tính đàn hồi.... Máu đặc tạo thuận lợi cho sự liên kết glucoz-protein dẫn tới tình trạng glucoz-huyết cao (tiểu đường) và sản sinh ‘gốc tự do’.

Chất ‘chống oxy-hóa’ khóa gốc tự do. Violantin ở vỏ quả thuộc nhóm anthocyanosid, có tính chống oxy-hóa. Theo tài liệu của đại học Berkeley 11-1999, Cà Dái Dê có khả năng chống oxy-hóa ORAC = 390, nghĩa là chỉ bằng nửa Cam. (ORAC = oxygen radical absorbance capacity). Nói cách khác, ăn cà dái dê để ‘trẻ mãi không già’.

MÁT GAN, THANH NHIỆT, GIẢI ĐỘC.

Can chủ về sơ tiết, giúp cho sự vận hành ở các tạng phủ được thư thái. Đông y gọi Can là ‘tướng hỏa’ nên rất dễ kích động :



Giải nhiệt

*Miếng ăn là miếng tồi tàn,
Mát ăn một miếng, lộn gan lên đầu.*

Các chất thải của dưỡng chất (trọc khí) và bã thuốc tập trung ở gan gây nóng gan. Điều nên làm là thanh can nhiệt, ăn cà dái dê.

Trung bình 2 phút, tổng lượng máu trong cơ thể đi qua gan một lần, tại đây máu được gạn lọc rồi bổ sung dưỡng chất, rõ ràng gan là nhà máy ‘giải độc sinh học’.

Vi tiêu thể gan có hệ enzym cytochrome P 450 giữ vai trò thiết yếu trong việc chuyển hóa thuốc bằng các phản ứng hydroxylation, demethylation, sulfoxidation, este hóa... P450 lại chia làm nhiều nhóm với chức năng khác nhau: 1A.2, 3A.4, 2C.9, 2C.19, 2D.6, 2E.1... Hệ enzym P-450 tạo ra nhiều phản ứng tương tác bằng tính ‘khởi dẫn’ hoặc ‘ức chế’.

Khá nhiều thuốc bị glucuronolacton và glutathion của gan chuyển hóa thành ‘chất trơ’ không hoạt tính, sau đó bị bài xuất theo mật.

Đa số thuốc trị bệnh dài hạn gây độc gan, nôm na là ‘nóng gan’... Các triệu chứng tiên khởi ngộ độc gan là: dễ bị phong ngứa dị ứng, đắng miệng, ăn không ngon, nóng nảy bứt rứt; nặng hơn thì đau lườn bên phải, mắt vàng, da vàng như nghệ... nên bổ gan và tăng tiết mật, cụ thể là ‘ăn gan bổ gan’ và ăn cà dái dê giải độc; y học cổ truyền gọi là ‘thanh can nhiệt’.

GIẢI KHÁT, THÔNG TIỂU

- 100g cà dái dê có 92% nước, 220mg kali.

- Kinh nghiệm sử dụng cũng như thử nghiệm lâm sàng xác nhận tính thông tiểu do nhiều kali.

- Thông tiểu làm giảm thể tích máu, cũng giảm huyết áp.

- Tác dụng thông tiểu hỗ trợ khả năng giải độc.

TĂNG TIẾT MẬT.

Các chất lạ tập trung về gan. Sau khi ‘nhà máy rác sinh học’ sử lý, mật vận chuyển rác ra ruột để bài xuất theo phân. Rõ ràng mật là xe chở rác.

Thành phần chính của mật là muối mật, sắc tố mật, lecithin và cholesterol. Trong trường hợp cholesterol-huyết cao, gan thải bớt cholesterol theo mật. Khi xét nghiệm thấy cholesterol-huyết cao, đừng vội dùng thuốc đắt tiền và độc, trước mắt hãy tăng cường cà dái dê trong bữa ăn; an toàn, rẻ tiền và công hiệu, ‘ăn là cách dùng thuốc hay nhất’. Chỉ khi nào không kết quả mới uống hóa dược. Nói theo danh từ chuyên môn là giảm ‘cholesterol nội sinh’.

- Hừ, mới học lóm được vài danh từ y học đã ‘pha cốt’ cho bà con lóa mắt chơi!

- Đã lỡ bị ‘chụp mũ’ thì ‘lấy le’ luôn thể. Cholesterol trong mật dưới dạng hạt nhỏ li ti (micelle). Với hàm lượng cao, cholesterol sẽ kết đọng từ từ tạo sạn mật. Viên sạn không chỉ cholesterol mà còn có muối bilurinat. Sạn mật khó tan, tốt hơn hết là phòng ngừa; ‘đừng để bệnh thành mới lo chạy thuốc; ví như đợi khát

mới đi đào giếng; như thế không phải
đã muộn sao!"

- Định hù dọa đây!

Sách xưa dạy rằng “*Người ngu*
gây bệnh, người dốt chờ bệnh, người
khôn phòng bệnh.” cho nên Y học
hiện đại có bộ môn ‘*y khoa phòng*
ngừa’. Người khôn ăn cà dài dê để
ngừa sạn mật.

NHUẬN TRƯỜNG

Khi đi câu, hiếm khi quan sát
phân vì cho rằng phân thối và bẩn,
sai lầm nghiêm trọng. Phân tốt màu
vàng và đặc biệt phải thối; câu “*nhật*
tân hựu nhật tân” nên sửa là “*nhìn*
phân rồi lại nhìn phân”. Quan sát
phân để tìm nguyên nhân: (a) Phân
cứng, màu đen, mặt phân nhám do
thiếu mật, hãy ăn cà dài dê. (b) Phân
khô cứng do uống ít nước, ăn ít rau và
thường do âm suy. Cà dài dê nhiều
nước, chất xơ và chất nhày nên phân
không đóng cục cứng. Trẻ em, sản
phụ, người già, bệnh trĩ nên ăn cà
dài dê để trị táo bón do âm suy. Tính
nhuận trường nhẹ, êm mà công hiệu.
Người nóng này, bứt rút, ngứa lở,
mụn nhọt cũng nên dùng cà dài dê.

Kỳ cục, tên Cà dài dê,

Trị bệnh thật khéo, khỏi chê lòng thòng.

Mật gan với ruột đồng lòng,

Xả thải tiêu hóa, thoát vòng gian nan.

Khi bị táo bón kinh niên, sắc tố
mật tiếp xúc lâu dài với thành ruột
làm tăng nguy cơ ung thư đại tràng.
Những ‘gốc tự do’ có trong phân cũng
là tác nhân ung thư, violentin của
cà dài dê khóa ‘gốc tự do’. Ăn cà dài

dê vừa giảm cholesterol và chất béo,
nhuận trường, lại ngừa ung thư đại
tràng, ‘nhất cử chẳng những lưỡng
tiện mà đại tiện đấy, đại tiện này mà
cũng đại tiện kia’

GIẢM CHẤT BÉO VÀ CHOLESTEROL

1- Cholesterol và mỡ trong thực phẩm.

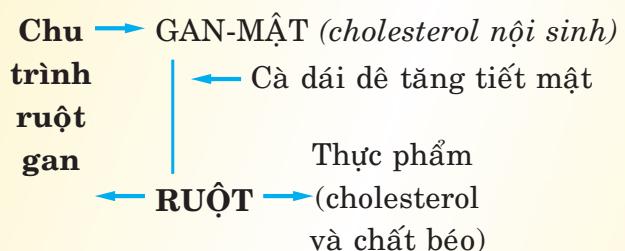
Cholesterol và mỡ trong thực
phẩm phải nhờ mật nhũ hóa thành
hạt nhỏ ly ty mới ngấm qua ruột vào
máu. Cà dài dê là tăng tiết mật, tạo
thuận lợi cho sự hấp thụ hai chất
trên.

Thử nghiệm lâm sàng xác nhận
Cà dài dê trị được các chứng : chậm
tiêu, lình bình trong bụng, sôi bụng,
bụng đau quặn, buồn nôn, táo bón...do
cà dài dê làm tăng tiết mật, giúp tiêu
hóa chất béo, nhuận trường.

Suy dinh dưỡng nên ăn cà dài dê.
Người ăn kiêng cần giảm thịt mỡ khi
ăn cà dài dê.

2- Chu trình ruột-gan của cholesterol

Bình thường, cholesterol theo mật
ra ruột, nhũ hóa chất béo rồi trở về
gan, gọi là “chu trình ruột-gan”.



3- Cholesterol “ra đi cấm kỳ trở lại”

Thực phẩm nhiều chất nhày (cà
dài dê, đậu bắp, mồng tai, muối,



rau đay) ngoại hấp (khóa hoạt tính) cholesterol, mỡ không được nhũ hóa nên không hấp thụ qua ruột, thế là cả cholesterol của mật, cholesterol thực phẩm và chất béo đều theo phân bài xuất mà không trở lại gan ‘ra đi cấm kỳ trở lại’.

GAN-MẬT (*cholesterol nội sinh*)



Bài xuất trọn bộ theo phân

Một quả cà dái dê có khả năng hấp thụ 83g chất béo trong 70 giây, cao gấp 4 lần khoai.

Qua sơ đồ trên, cà dái dê giảm cả cholesterol của gan, cholesterol và chất béo thực phẩm,

4- Giảm cholesterol-huyết.

Gan điều tiết cholesterol trong máu và trong mật. Nay cholesterol của mật ra đi không trở về, gan phải “xót bớt” cholesterol trong máu cho mật, đương nhiên cholesterol-huyết giảm. Việc dùng cà dái dê làm giảm cả cholesterol lẫn mỡ. Thế là ‘nhất cử chẳng những lưỡng tiện mà đại

tiện’, đại tiện này mà cũng đại tiện kia.

PHỤ TRỊ TIỂU ĐƯỜNG.

+ Bệnh nhân nóng (do âm suy), khát (do phế nhiệt); Cà dái dê giải khát và sinh tân dịch.

+ Táo bón (do âm suy). Cà dái dê nhuận trường.

+ Glucoz trong máu cao tạo thuận lợi cho liên kết glucoz-protein (khiến glucoz-huyết cao thường xuyên) và sản sinh ‘gốc tự do’. Violentin của cà dái dê khóa ‘gốc tự do’, giảm biến chứng.

Glucoz-huyết cao + protein

Glucoz-protein ‘gốc tự do’ ← cà dái dê

Cà dái dê ngăn chặn biến chứng thần kinh, ngừa chuột rút do có vitamin C.

Dái tháo đường chỉ là một trong những biểu hiện của chứng glucoz-huyết cao. Cà dái dê không trực tiếp làm thay đổi glucoz-huyết nhưng làm giảm biến chứng, thế cũng tốt thôi.

PHỤ TRỊ THỐNG PHONG.

Xưa kia quan niệm thịt có tính bồ dưỡng cao nên ăn thịt nhiều và dài hạn, lượng purine trong máu tăng, cơ thể tích tụ acid uric gây bệnh thống phong. Bệnh này gây viêm khớp nhưng điểm sưng chảy từ khớp này qua khớp khác, trong khi phong thấp đau ở khớp cố định. Cà dái dê tăng

thải acid uric, phụ trị bệnh thống phong. Nên uống thêm lá Râu mèo (*Orthosiphon stamineus*) đừng nhầm với râu con mèo. Râu mèo có tác dụng bài uric mạnh hơn.

SỬ DỤNG SAI LẦM

1- Khi bị tắc ống mật, không ăn cà dái dê.

2- Nướng xong bóc vỏ để loại solanin mà không biết rằng mất tính chống oxy-hóa của violentin. Tốt nhất là chọn quả màu tím, cho nên còn gọi là ‘cà tím’, ăn cả vỏ.

3- Xào, lăn bột chiên hoặc tươi Hành-mỡ làm tăng chất béo, sai lầm nghiêm trọng. Giản dị nhất là nướng. Phức tạp hơn thì làm món bung với đậu phụ và thịt heo nạc.

- Ông là loại chỉ biết ăn chứ không vào bếp, đừng ‘múa rìu qua mắt thợ’

Thầy bói cãi lại chủ nhà,

Đàn ông cãi lại đàn bà nấu ăn.

TƯƠNG TÁC THUỐC.

1- Thiazid và cà dái dê

Thiazid là thuốc thông tiểu làm hao hụt kali. Cà dái dê cũng thông

tiểu mà lại có nhiều kali. Kết hợp hai chất “có vẽ” hợp lý. Thử nghiệm lâm sàng cho kết quả khác biệt : thiazid bị giảm hiệu lực (tài liệu của Đại học Johns Hopkins 8-1999). Tương tác là môn học mới, còn hiếm người lưu tâm.

2- Tương tác thuốc “úc chế men chuyển” và cà dái dê.

Bệnh nhân đang trị cao huyết áp bằng thuốc “úc chế men chuyển” (Angiotensin converting enzyme inhibitor) như benazepril, captopril, enalapril, fosinopril, lisinopril, moexipril, perindopril, quinapril, ramipril, trandolapril...), có ý định dùng thêm cà dái dê để giảm cholesterol và thông tiểu (hạ huyết áp). Trên lý thuyết, đây là kết hợp “đồng vận”. Thực tế là chất “úc chế men chuyển” bị giảm tác dụng do cà dái

dê có nhiều kali ; thế là “đấm được bên nọ, nó phồng bên kia”. Hãy uống thuốc “úc chế men chuyển” xa bữa ăn cà dái dê.

CHỐNG CHỈ ĐỊNH.

Không dùng cà dái dê khi bị tắc ống mật và sỏi mật lớn.





Tùy bút vào xuân:

Ngày tết nhớ chuyện

"ÔNG BÀY ĐỆ NHẤT XÍCH LÔ"

Hương Cân

Có những nghĩa cử cao đẹp mà chúng ta cần nhắc lại để nhớ, để tự hào khi lòng tốt được thể hiện một cách vô tư nhất, đẹp đẽ nhất. Có câu chuyện cổ tích được viết nên cho một ông già độc hành cùng chiếc xích lô cũ kỹ. Để khi cuối đời, ông được nhiều hơn cả điều mà ông từng mơ ước...

“Chúng tôi không làm từ thiện để quay phim, chụp ảnh, để quảng bá công ty mình. Chúng tôi cũng không tìm đến người nổi tiếng để... thơm lây. Việc từ thiện là từ tâm mình và nó được thôi thúc bởi ý nghĩ nếu mình không giúp, họ không có cơ hội sống tốt hơn, nếu mình không giúp, e không còn kịp nữa”... Đó là lời tâm sự của những con người biết đồng cảm, san sẻ với người nghèo khó tận cùng trong xã hội. Bởi tất cả chỉ là “việc nên làm”, thế thôi! Công ty Cổ phần Đầu tư Xây dựng Chánh Phú Hòa đã “tuân thủ” cách làm này trong hoạt động an sinh xã hội từ nhiều năm qua, từ khi công ty còn khó khăn trong



những ngày đầu mới thành lập đến nay và mãi về sau này cũng như vậy. Sẽ có những con người vô danh, khổ đến tận cùng tiếp tục được hỗ trợ như ông Bảy “xích lô”, tôi tin vậy...

Tôi còn nhớ, một dạo báo chí xôn xao về câu chuyện của ông già được mệnh danh là “đệ nhất xích lô” của Sài Gòn. Ông là Trần Văn Bảy, sinh năm 1916 quê ở Gò Công, Tiền Giang. Thâm niên hơn 70 năm đạp xe chở khách mưu sinh. Đủ hạng khách sang hèn,



*Ông Bảy về nhà mới tại
Hoa Viên Nghĩa Trang Bình Dương*

lịch sự có mà lạnh lùng, vô tâm cũng có, tử tế có mà phũ phàng càng không hiếm! Thế nên ông Bảy chỉ mong được “ra đi nhẹ nhàng” như kiểu kết thúc một cuộc xe mà ông chở khách về tới bến đỗ. Bởi cuộc đời ông cũng là những cuộc xe có lúc phải dừng. Đọc lại cuốn Ký sự xã hội **“Đệ nhất xích lô và những trái tim”** của nhà văn Đào Tăng, tôi càng cảm phục hơn những người sống trọn vẹn nghĩa tình, đưa chữ tình người đẹp đẽ lên cao nhất.

Thông tin về ông được những tấm lòng vàng ở Công ty Cổ phần Đầu tư Xây dựng Chánh Phú Hòa biết đến và ông được đón về căn nhà đầu tiên của cuộc đời vào ngày 19-8-2009. Bến bình an của ông chỉ giúp ông “neo lại” với đời vốn vẹn có 3 tháng 4 ngày nhưng đó là những ngày ông Bảy được an ủi nhất, hạnh phúc nhất. Ngày 23-11-2009, ông về với cõi vĩnh hằng. Và, với người ở lại là nhiều kỷ niệm khó quên về một ông già hiền lành, nghèo khó, cô độc đã “kịp có gia đình” trong những ngày cuối đời. Anh Trần Phú Khánh, chị Võ Ngọc Dung (nhận làm hiếu nữ) và nhiều nhân viên của công ty vẫn thường nhắc về ông.

Ông Bảy “xích lô” mồ côi từ nhỏ, 17 tuổi lên Sài Gòn đạp xích lô kiếm sống miệt mài hơn 70 năm vẫn không có vợ con, nhà cửa. Đọc những dòng này của nhà văn Đào Tăng thật ứa nước mắt cho nhân tình thế thái: **“Hôm bữa có một phụ nữ ăn mặc sang trọng thuê tui chở qua quận 4. Vừa đẩy lên được nửa dốc cầu Ông Lãnh thì tự nhiên tôi thở không nổi, đầu óc xây xẩm. Chiếc xe đổ ngược trở lại, tôi ngã ngửa ra sau, còn bà ta té nhào xuống đất. Bà khách chửi một tràng rồi vứt vào thùng xe 10.000 đồng”. Ông lồm cồm gượng dậy và lí nhí xin lỗi. Ông nói có thể người đàn bà kia không nhớ nhưng ông thì nhớ rất rõ. Cách đây hơn 40 năm, ông là người đưa đón bà ta đến trường mỗi ngày.** Nhưng may quá, cuộc sống không chỉ có sự lạnh lùng, vô cảm mà mọi người dành cho nhau. Sau khi phóng sự về ông được báo Tuổi trẻ đăng tải, nhiều tấm lòng đã đến với ông trong đó, giải pháp “căn cở” nhất cho ông Bảy một ngôi nhà, một chốn đi về và cả



nơi yên nghỉ sau khi ông mất của Công ty Cổ phần Đầu tư Xây dựng Chánh Phú Hòa là việc làm khiến nhiều người đồng tình, cảm động nhất.

Chăm sóc một người già không hề dễ dàng nhưng các anh chị ở đây đã làm được. Cùng với sự quan tâm giúp đỡ của công ty, họ đưa ông đi chữa bệnh ở Bệnh viện Đa khoa tỉnh Bình Dương, các bệnh viện lớn tại TP.HCM. Đạo nghĩa ở đời còn không dừng lại ở chỗ lo cho ông một nơi ăn, ngủ mà những con người rất nhân ái này còn tìm bà con nguồn cội cho ông. Ông được đưa về thăm quê ở Gò Công, nằm trong ngôi nhà có bàn thờ tổ tiên bấy lâu ông khao khát tìm về là một hạnh phúc vô biên. Ai từng xa rời quê quán, khao khát tìm về nguồn cội của mình mới thấm thía tình cảm này! Chưa hết, thật cảm động khi những nhân viên ở đây đáp ứng đủ hết các yêu cầu của ông già là đưa ông đi loanh quanh trên chiếc xe thân yêu, tri kỷ của ông; đưa ông trở lại thăm láng giềng ở nơi ông từng trú ngụ khi nắng cũng như



Mộ phần Ông Bảy được chăm sóc bằng tình thương yêu của CB, CNV Công ty CPĐT XD Chánh Phú Hòa

ngày mưa. Tất cả chỉ để ông vui nốt những ngày cuối đời...

Khi bạn đến với Hoa viên Nghĩa trang Bình Dương, bạn sẽ thấy những vật trưng bày ở nhà lưu niệm của công ty. Trong số đó có chiếc xích lô của ông Bảy. Gần đó có mộ phần của ông được chăm sóc hàng ngày bởi những nghĩa tử tận tâm, tận tình. Ông Bảy “xích lô” từng nói: ***“Tui sống cả đời trong sạch, không hơn thua với ai. Chỉ ước là khi không còn sức đạp xích lô thì ông trời cho ngủ một giấc rồi đi luôn, không phải sống nhờ người khác. Tình cảm của bà con dành cho biết chừng nào tui mới trả được”***... Vâng, tình nghĩa là thứ quá khó để trả cho nhau, để đưa ra mà toan tính. Vòng quay của tình thương, của những nghĩa cử cao đẹp trong cuộc đời này sẽ vẫn còn quay mãi rồi sẽ “dừng lại” với người cần được giúp đỡ nhất. Trong tiết trời se lạnh cuối năm, nhìn những nhân viên ở đây đang tất bật cho việc hiếu nghĩa, tôi nghĩ rằng, sẽ có những con người cùng cực như ông Bảy lại được cưu mang...



Saé xuâñ yeâ thööng:

NGÀY XUÂN TÌM TRỰC KHỐI ĐẸP (QUI ĐỔI THEO HỆ NGŨ HÀNH)

KS. Lê Vương Duy
CN. Huỳnh Công Kho

Những người yêu thích triết luận DỊCH LÝ HỌC (vốn là thuật toán nhị phân- nhị tiến cổ truyền phương đông Á Châu) đều đã biết:

- Dịch Học là môn nghiên cứu chuyên đề CHO (dương xuất) & NHẬN (âm nhập), hai **thể & lực hành vi** luôn giao lưu với nhau, để khởi phát 5 hình thái vật chất (hữu hình và vô hình) luôn vận động (biến hóa từ lượng sang chất, từ chất sang lượng) trên cõi thế gian... người xưa đặt tên là “**ngũ hành**”

- Dịch Học tuy vận động không ngừng nghỉ, nhưng với qui tắc **vận hành bất biến**: dữ kiện này **hỗ trợ** dữ kiện kia (sinh xuất, sinh nhập), dữ kiện này **hạn chế** dữ kiện kia (khắc xuất, khắc nhập), để tạo ra những hoạt cảnh tương thích với thời gian tồn tại tạm thời của vật chất... đó là TRỰC KHỐI (người xưa thực chứng được **thập nhị trực**, vận hành theo qui luật ngũ hành của nạp âm, tức: **can + chi = hành**) cho tình huống mỗi ngày!

Trong thực tế cuộc sống, có 2 trường phái lập lịch TRỰC KHỐI:

hệ lịch “**tam tông miếu**” (TTM) thì xếp Trực Khối/mỗi ngày theo 24 tiết khí nông lịch phương đông (**tuần tự đếm**: thành - thâu - khai - bế - kiên - trừ - mãn - bình - định - chấp - phá - nguy... rồi lại quay vòng như trên: thành, thâu, khai, bế... phá, nguy! từ ngày đầu năm cho đến cuối năm, chỉ lập lại **2 ngày liên tiếp** cho 1 Trực khi chuyển tiết khí). Còn một trường phái khác thì sắp xếp Trực Khối/mỗi ngày theo **nạp âm** (can+ chi) để luận ra ngũ hành của ngày đó thuộc về Trực Khối nào ? Dòng tộc họ Lê Lã - Hưng Yên (từ đời vua Thiệu Trị, thế kỷ 19 đến nay) đã nghiệm lý và áp dụng, vì thấy các dự báo (prédirer-tiên lượng) Trực Khối **hệ ngũ hành** (Kim, Mộc, Thủy, Hỏa, Thổ) phù hợp với biện chứng cơ bản của Dịch học (thuyết nhị nguyên DƯƠNG CHO - ÂM NHẬN theo cơ chế nhị phân cho 5 hành vận động), khác hẳn lịch 12 Trực khói của phái “tam tông miếu” (không theo luật 5 hành và có xác suất độ tin cậy không cao hơn hệ Trực khói theo ngũ hành!).



Sau đây là BẢNG HƯỚNG DẪN TÌM TRỰC KHỐI cho mỗi ngày theo hệ ngũ hành vận động:

NGÀY TÝ (đủ 5 hành)	Giáp Tý	hành kim	trực Bé
	Bính Tý	hành thủy	trực Thành
	Mậu Tý	hành hỏa	trực Mãn
	Canh Tý	hành thổ	trực Thành
	Nhâm Tý	hành mộc	trực Chấp
NGÀY SỬU (đủ 5 hành)	Ất Sửu	hành kim	trực Kiên
	Đinh Sửu	hành thủy	trực Thâu
	Kỷ Sửu	hành hỏa	trực Bình
	Tân Sửu	hành thổ	trực Thâu
	Quí Sửu	hành mộc	trực Phá
NGÀY DẦN (đủ 5 hành)	Giáp Dần	hành thủy	trực Khai
	Bính Dần	hành hỏa	trực Định
	Mậu Dần	hành thổ	trực Khai
	Canh Dần	hành mộc	trực Nguy
	Nhâm Dần	Hành kim	trực Trừ
NGÀY MẸO (đủ 5 hành)	Ất Mèo	hành thủy	trực Bé
	Đinh Mèo	hành hỏa	trực Chấp
	Kỷ Mèo	hành thổ	trực Bé
	Tân Mèo	hành mộc	trực Thành
	Quí Mèo	hành kim	trực Mãn
NGÀY THÌN (đủ 5 hành)	Giáp Thìn	hành hỏa	trực Phá
	Bính Thìn	hành thổ	trực Kiên
	Mậu Thìn	hành mộc	trực Thâu
	Canh Thìn	hành kim	trực Bình
	Nhâm Thìn	hành thủy	trực Kiên
NGÀY TỴ (đủ 5 hành)	Ất Tỵ	hành hỏa	trực Nguy
	Đinh Tỵ	hành thổ	trực Trừ
	Kỷ Tỵ	hành mộc	trực Khai
	Tân Tỵ	hành kim	trực Định
	Quí Tỵ	hành thủy	trực Trừ
NGÀY NGỌ (đủ 5 hành)	Giáp Ngọ	hành kim	trực Chấp
	Bính Ngọ	hành thủy	trực Mãn
	Mậu Ngọ	hành hỏa	trực Thành
	Canh Ngọ	hành thổ	trực mẫn
	Nhâm Ngọ	hành mộc	trực Bé
NGÀY MÙI (đủ 5 hành)	Ất Mùi	hành kim	trực Phá
	Đinh Mùi	hành thủy	trực Bình
	Kỷ Mùi	hành hỏa	trực Thâu
	Tân Mùi	hành thổ	trực Bình
	Quí Mùi	hành mộc	trực Kiên

NGÀY THÂN (đủ 5 hành)	Giáp Thân	hành thủy	trực Định
	Bính Thân	hành hỏa	trực Khai
	Mậu Thân	hành thổ	trực Định
	Canh Thân	hành mộc	trực Trừ
	Nhâm Thân	hành kim	trực Nguy
NGÀY DẬU (đủ 5 hành)	Ất Dậu	hành thủy	trực Chấp
	Đinh Dậu	hành hỏa	trực Bế
	Kỷ Dậu	hành thổ	trực Chấp
	Tân Dậu	hành mộc	trực Mãn
	Quí Dậu	hành kim	trực Thành
NGÀY TUẤT (đủ 5 hành)	Giáp Tuất	hành hỏa	trực Kiên
	Bính Tuất	hành thổ	trực Phá
	Mậu Tuất	hành mộc	trực Bình
	Canh Tuất	hành kim	trực Thủ
	Nhâm Tuất	hành thủy	trực Phá
NGÀY HỢI (đủ 5 hành)	Ất Hợi	hành hỏa	trực Trừ
	Đinh Hợi	hành thổ	trực Nguy
	Kỷ Hợi	hành mộc	trực Định
	Tân Hợi	hành kim	trực Khai
	Quí Hợi	hành thủy	trực Nguy

Thí dụ minh họa:

1/ ngày 20 - 2dl - 2014 tức 21 - giêng - năm Giáp Ngọ, có nạp âm Nhâm Tuất (xem bảng ngày TUẤT) thuộc hành thủy trực **PHÁ** (trong khi lịch “tam tông miếu/TTM” ghi là trực **Thành** !)

2/ ngày Tết dương lịch 1-1-2015, nhằm ngày 11 âl tháng 11 âl năm Giáp Ngọ, có nạp âm Đinh Sửu thuộc hành thủy trực **Thâu** (xem bảng ngày SỬU), trong khi lịch TTM ghi trực **Trừ**.

3/ ngày Tết nguyên đán âm lịch Ất Mùi: mồng 1 Tết (nhằm ngày 19 dl – 2 dl - 2015) có nạp âm Bính Dần thuộc hành hỏa trực **Định** (xem bảng ngày DÂN) trong khi lịch TTM ghi

trực **Kiên**; mồng 2 Tết có nạp âm Đính Mèo hành hỏa trực **Chấp** (xem bảng ngày MEO) trong khi lịch TTM ghi trực **Trừ**; mồng 3 Tết có nạp âm Mậu Thìn (xem bảng ngày THÌN) thuộc hành mộc trực **Thâu** ! trong khi lịch TTM ghi trực **Mãn**

Ngày nay nhà nào cũng có treo lịch bloc để biết nạp âm can - chi mỗi ngày, do đó chúng ta đã dễ dàng qui đổi ra Trực Khởi/ mỗi ngày theo trường phái **lịch ngũ hành** (mà gia tộc Lê Lã - Hưng Yên bấy lâu nay đã vận dụng chọn Trực Khởi Đẹp) mỗi độ Xuân về ...

(Soạn tặng **ThS.NVT**
và độc giả **LHTD**)



Hộp Thư Cộng Tác Viên

Thời gian qua, ban biên tập tờ tin Linh Hoa Tuệ Đàn đã nhận được tin thư và bài viết của quý cộng tác viên :

1. DS Bùi Kim Tùng (TPHCM) – 3 bài
2. Quang Tiên (TPHCM) – 3 bài
3. Lưu Hoàng Phương (BD) – 1 bài
4. Thiện Mỹ (TPHCM) – 1 bài
5. Hương Cân (BD) – 2 bài
6. Đào Tăng (TPHCM) – 3 bài
7. Nguyễn Đình Hoài Việt (?) – 1 bài
8. Vĩnh Xuyên (BD) – 2 bài
9. Nguyễn Thị Hương (BD) – 2 bài
10. Nguyễn Sơn Bá (BD) – 2 bài
11. Trần Quỳnh Như (BD) – 3 bài
12. Cử nhân Ngọc Thanh (TPHCM) – 1 bài
13. Nghệ sĩ Mạc Can (TPHCM) – 1 bài
14. Nguyễn Hiếu Học (BD) – 1 bài
15. Lê Vương Duy & Huỳnh Công Khoa (BD) – 1 bài
16. Trùng Dương (BD) - 1 bài

Ban biên tập tờ tin Linh Hoa Tuệ Đàn chân thành cảm ơn các tác giả đã hảo ý gửi bài về chủ đề “**Dồn tết mừng xuân**” chúng tôi đã biên tập vào Linh Hoa Tuệ Đàn kỳ 4 này, còn các nội dung khác cũng sẽ sử dụng dần vào các số Linh Hoa Tuệ Đàn các kỳ tiếp theo...

MỤC LỤC

Bản tin hoạt động.....	trang 4
Mùa xuân yêu thương.....	trang 7
Táo quân - vua bếp mọi nhà	trang 14
Nơi gởi giấc ngàn thu	trang 18
Tôi đã chọn.....	trang 20
Nhân năm mùi nói chuyện chăn dê	trang 22
Nhớ vui ngày Tết.. xưa	trang 27
Điên tỉnh, tỉnh điên!.....	trang 32
Tâm linh ngày Tết của bà con công giáo	trang 33
Cà dái dê	trang 34
Ngày tết nhớ chuyện “ông bảy đê nhất xích lô”.....	trang 40
Ngày xuân tìm trực khói đẹp	trang 43



Chúc xuân các chiến sĩ đồn biên phòng Đăk Quýt.



*Tranh tượng điêu khắc đá các chiến sĩ được đặt nơi trang trọng
ở Hoa Viên Nghĩa Trang Bình Dương*



Hằng năm đến tiết Thanh minh, Hoa viên nghĩa trang Bình Dương tổ chức đại lễ cầu siêu với hơn 6000 lượt khách tham dự. Đây là dịp để các thân nhân thăm mộ, nghe cầu kinh với nhiều cao tăng đặc đạo đến cầu siêu, an lạc, để các vong linh sớm siêu thoát về cõi niết bàn, cũng là dịp Công ty mời bữa cơm chay với nhiều món ăn độc đáo được công ty chọn lọc qua nhiều năm mà quý khách yêu thích.